

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI
- 0320 -

THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ

**80 NĂM
LỊCH SỬ VẺ VANG
CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

(KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH (26/3/1931 – 26/3/2011) VÀ HƯỚNG TỚI 60 NĂM NGÀY THÀNH LẬP CHI ĐOÀN THANH NIÊN CỨU QUỐC ĐẦU TIÊN TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (8/2/1952- 8/2/2012))

Hà Nội, 3/2011

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

ĐẠI TÁ, THẠC SỸ HOÀNG XUÂN HẢI

THỰC HIỆN:

THƯỢNG TÁ LÊ NHƯ THỦY

ĐẠI ÚY TRẦN NỮ QUẾ PHƯƠNG

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. SÁCH:

- 1/ 72 năm Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào thanh niên Việt Nam.- H.: Thông tấn, 2002.
- 2/ Kiến thức và kỹ năng công tác Đoàn.- H.: Thanh niên, 2005.-336tr.
- 3/ Lịch sử Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào Việt Nam.- H.: Thanh niên, 2000.-734tr.
- 4/ Lịch sử Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào thanh niên Việt Nam (1925 – 2006): Hỏi và đáp.- H.: Thanh niên, 2010.

II. TÀI LIỆU ĐIỆN TỬ:

1. [http:// www.doanthanhnien.vn](http://www.doanthanhnien.vn) (Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh)
2. <http://www.tapchithanhnien>
3. <http://www.cpv.org.vn>
4. <http://www.bachkhoatrithuc.vn>
5. <http://www.qdnd.vn> (Báo Quân đội nhân dân điện tử)
6. <http://www.dangcongsan.vn> (Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam).

LỜI NÓI ĐẦU

Trải qua 80 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Bác Hồ kính yêu, các thế hệ cán bộ, đoàn viên, thanh niên trong Quân đội nói riêng, đoàn viên thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh nói chung đã vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, không quản ngại hy sinh, chiến đấu và chiến thắng oanh liệt, góp phần viết nên trang sử vẻ vang, hào hùng của dân tộc Việt Nam. Ngày nay, tinh thần đó đã và đang được phát huy mạnh mẽ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

*Nhân dịp kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (26/3/1931 – 26/3/2011) và hướng tới 60 năm ngày thành lập Chi đoàn cứu quốc đầu tiên trong Quân đội nhân dân Việt Nam (8/2/1952 – 8/2/2012), hưởng ứng Năm Thanh niên Việt Nam (2011) Thư viện Quân đội biên soạn Thư mục chuyên đề **“80 năm lịch sử vẻ vang của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh”**. Thư mục gồm 3 phần chính:*

PHẦN I: 80 NĂM LỊCH SỬ VẺ VANG CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH.

PHẦN II: MỘT SỐ VĂN BẢN MỚI VỀ CÔNG TÁC THANH NIÊN

PHẦN III: DANH MỤC SÁCH VỀ CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH NIÊN LƯU TRỮ TẠI THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Ban Thanh niên Quân đội đã cung cấp tư liệu, đóng góp ý kiến và giúp đỡ chúng tôi trong quá trình sưu tầm tư liệu và tổ chức biên soạn tài liệu này.

Do điều kiện thời gian và tư liệu hạn hẹp nên thư mục không tránh khỏi những thiếu sót nhất định. Chúng tôi rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp xây dựng của các đồng chí và bạn đọc.

Mọi ý kiến xin gửi về:

Phòng Thông tin-Thư mục-Máy tính - Thư viện Quân đội.

83 Lý Nam Đế – Hà Nội

ĐT: (04) 66624724 – (069)554556 – Fax: (04) 8235130.

PHẦN 1

80 NĂM LỊCH SỬ VẺ VANG CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH.

I. LỊCH SỬ VÀ TRUYỀN THỐNG VẺ VANG CỦA ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH.

1. LỊCH SỬ RA ĐỜI.

Ngay trong Hội nghị hợp nhất thành lập Đảng ngày 3 - 2 - 1930, sau phân quyết định về đường lối cơ bản của cách mạng Việt Nam, quyết định thành lập các tổ chức quần chúng của Đảng, trong đó có Thanh niên Cộng sản Đoàn. Công tác vận động thanh niên đã được Nguyễn Ái Quốc và các đại biểu đặc biệt quan tâm. Cùng với việc thông qua chính cương, sách lược, Điều lệ văn tắt của Đảng, Hội nghị đã thông qua Điều lệ của Đoàn Thanh niên Cộng sản. Trong Điều lệ của Đảng ghi một điều quan trọng: *“Người dưới 21 tuổi phải vào Thanh niên cộng sản Đoàn”*. Hội nghị cũng nói rõ trách nhiệm của Ban Chấp hành Trung ương (BCH TW) Đảng đối với công tác xây dựng Đoàn. Đó là: ngoài công tác hàng ngày cần phải tổ chức ngay *“Đoàn Thanh niên Cộng sản”*. Hội nghị đã thông qua Điều lệ của Đoàn Thanh niên Cộng sản.

Quán triệt tư tưởng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và của Hội nghị hợp nhất thành lập Đảng, tháng 10 - 1930, diễn ra một sự kiện hết sức quan trọng đối với phong trào cách mạng nước ta nói chung và đối với tổ chức Đoàn và phong trào thanh niên nước ta nói riêng - Hội nghị lần thứ nhất BCH Đảng. Hội nghị đã thảo luận và thông qua nhiều văn kiện có ý nghĩa lịch sử trong đó có một văn kiện mang ý nghĩa mở ra thời kỳ mới trong quá trình xây dựng tổ chức Đoàn, đó là: *“Án nghị quyết về Cộng sản Thanh niên vận động”*. Án nghị quyết khẳng định: *“Đảng Cộng sản phải cần kíp tổ chức ra một đoàn thể của thanh niên”*, đồng thời phải ra một số đồng chí trẻ tuổi phụ trách, tổ chức ra Thanh niên Cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn *“có tính chất độc lập”*. Đoàn sẽ theo đường lối chính trị của Đảng, ở dưới sự lãnh đạo của Đảng, Đoàn vừa có tính chất giai cấp, tính chất tiên tiến, lại vừa có tính chất quần chúng rộng rãi. Nhiệm vụ chủ yếu của Đoàn là giáo dục chủ nghĩa cộng sản (CNCS) cho thanh niên, cổ vũ và tổ chức thanh niên tham gia mọi cuộc tranh đấu của Đảng, qua đấu tranh, qua rèn luyện, Đoàn sẽ cung cấp những chiến sĩ cách mạng kế cận cho Đảng.

Như vậy, Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) là tổ chức TNCS kiểu mới của Đảng, do Đảng tổ chức, nhưng đây là một đoàn thể độc lập. Đoàn là người giúp sức cho Đảng, là đội dự bị tin cậy của Đảng, hoạt động theo đường lối chủ trương của Đảng.

Án nghị quyết của Hội nghị Trung ương Đảng tháng 10 - 1930 ra đời trong hoàn cảnh phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân ta đang tiến tới cao trào, trong đó thanh niên lao động đã thành một lực lượng cách mạng quan trọng.

“Án nghị quyết về Cộng sản Thanh niên vận động” của Hội nghị Trung ương Đảng tháng 10 - 1930 có ý nghĩa lý luận to lớn và ý nghĩa chỉ đạo cụ thể đối với công tác vận động thanh niên và tổ chức Đoàn TNCS theo đường lối Lêninnít. Văn kiện này đã soi đường cho công tác thanh niên và xây dựng Đoàn qua nhiều thời kỳ cách mạng.

Án nghị quyết ra đời đã đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào yêu nước trong thanh niên đang phát triển mạnh và thực sự đã gây nên những chuyển biến đối với sự nghiệp xây dựng Đoàn. Án nghị

quyết đã trang bị những hiểu biết cần thiết cho cán bộ, đảng viên nhằm triển khai một cách hiệu quả Nghị quyết của Trung ương Đảng về công tác vận động thanh niên.

Đây là văn kiện đầu tiên của Đảng ta đặt nền móng vững chắc về quan điểm, tư tưởng cho công tác vận động thanh niên ở Đông Dương.

Đến đầu năm 1931, Ban Chấp hành Trung ương (BCH TW) Đảng ta nhận được một bức thư quan trọng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đang hoạt động ở nước ngoài gửi về, trong đó Người nhắc nhở Trung ương về việc phải khẩn trương xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn. Đặc biệt, trong thư Người đã thông báo cho Trung ương biết số lượng đoàn viên trong cả nước lúc bấy giờ là 942 đồng chí (trừ hai tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh đang bùng nổ phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh). Cuối thư Người chỉ thị: *“Tôi đề nghị cần kíp nhất là thống nhất Thanh niên cộng sản Đoàn...làm cho họ có sinh hoạt độc lập”*. Ý kiến chỉ đạo của lãnh tụ rất phù hợp và thống nhất với chủ trương của Trung ương về quá trình xây dựng, củng cố tổ chức Đoàn, làm tăng thêm tầm quan trọng, tính khẩn cấp trương của vấn đề.

Trước tình hình đó, Hội nghị BCH TW Đảng lần thứ 2 khóa I do đồng chí Trần Phú chủ trì họp từ ngày 20 tháng 3 đến 26 tháng 3 năm 1931 tại Sài Gòn (Tp. Hồ Chí Minh). Trong đó Trung ương dành một phần quan trọng trong chương trình làm việc để bàn về công tác thanh niên. Hội nghị đã nhấn mạnh: *“Tổ chức ra Cộng sản Thanh niên Đoàn là một nhiệm vụ thu phục bộ phận quan trọng của vô sản giai cấp, là một vấn đề cần kíp của Đảng phải giải quyết”*. Đồng thời, vạch rõ nhiệm vụ cho các cấp bộ Đảng địa phương phải *“...lập tức ... mau mau tổ chức ra Đoàn, đốc xuất chi bộ tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn...”*; và tiếp tục có những quyết định quan trọng về công tác thanh vận như chính thức chỉ định một đồng chí trong Ban Thường vụ trực tiếp phụ trách công tác vận động thanh niên.

Như vậy là đến tháng 3 – 1931, sau một thời gian chuẩn bị lâu dài, gian khổ từ năm 1925 – 1930, được sự tổ chức lãnh đạo của Hội Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí và của Đảng Cộng sản Đông Dương, từ trong các phong trào đấu tranh yêu nước rộng lớn của thanh niên và nhân dân theo con đường của cách mạng vô sản, được sự trực tiếp đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức, lãnh đạo của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, tổ chức thanh niên cộng sản ở nước ta *“từ bước đầu hiếm hoi”* với nhóm nhỏ đoàn viên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chăm sóc, dìu dắt, chỉ sau một thời gian ngắn 5 năm đã phát triển nhanh chóng và lớn mạnh vượt bậc.

Trước sự phát triển và lớn mạnh của phong trào thanh niên cũng như sự phát triển và lớn mạnh của Đoàn trên cả ba miền Bắc, Trung, Nam ở nước ta đã xuất hiện nhiều tổ chức cơ sở Đoàn với trên 1500 đoàn viên và một số địa phương đã hình thành hệ thống tổ chức đoàn xã, huyện lên đến tỉnh. Đến cuối năm 1931, số lượng đoàn viên trên cả nước lên đến 2500 đồng chí.

Sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta lúc bấy giờ. Đây là sự vận động khách quan phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng nước ta đồng thời phản ánh công lao trời biển của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng kính yêu - người sáng lập và rèn luyện Đoàn từ những ngày đầu trũng nước.

Về ngày thành lập Đoàn.

Trước đây, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ nhất (2/1950) quyết định lấy ngày 20/4 hàng năm làm ngày kỷ niệm thành lập Đoàn. Đó là ngày ra đời của Đoàn Thanh niên Cứu Quốc Việt Nam.

Tuy nhiên, trong quá trình chuẩn bị tiến tới Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ ba (1961), Ban Bí thư Trung ương Đoàn (khóa II) quyết định thành lập Ban nghiên cứu và biên soạn lịch sử Đoàn trực thuộc Trung ương Đoàn nhằm từng bước làm sáng rõ những vấn đề quan trọng trong lịch sử Đoàn và phong trào thanh niên nước ta trong đó có việc xác định một cách khách quan, khoa học thời điểm ra đời của Đoàn phù hợp với thực tiễn lịch sử.

Sau này, được Bộ Chính trị Trung ương Đảng và Bác Hồ cho phép theo đề nghị của Ban Thường vụ Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, Đại hội đại biểu Đoàn toàn quốc lần thứ III của Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam họp tại Hà Nội từ ngày 22 đến 25 tháng 3 năm 1961 đã thông qua “*Quyết định của Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III của Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam về việc lấy ngày 26 – 3 làm ngày kỷ niệm của Đoàn.*” Quyết định có đoạn: “*Sau khi nghe báo cáo của BCH TW Đoàn khóa thứ 2 về quá trình hình thành và những truyền thống vẻ vang của Đoàn Thanh niên Cộng sản, mà Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam ngày nay đang là người kế tục, quyết định từ nay lấy ngày 26 – 3 là ngày thành lập Đoàn thanh niên cộng sản làm ngày kỷ niệm Đoàn*”. 26 – 3 là một ngày trong thời gian cuối của Hội nghị lần 2 Trung ương Đảng năm 1931 dành riêng để bàn bạc và quyết định những vấn đề rất quan trọng đối với công tác vận động thanh niên. Chính vì vậy, Đại hội quyết định lấy ngày này làm ngày truyền thống của Đoàn.

Từ đó trở đi, 26 tháng 3 trở thành ngày vẻ vang của tuổi trẻ Việt nam, của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Kể từ khi thành lập đến nay, Đoàn ta đã trải qua 9 kỳ đại hội. Đó là:

1. Đại hội (ĐH) Đoàn toàn quốc lần thứ I (7/2 - 14/2/1950) diễn ra tại Xã Cao Vân, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.

2. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ II (25/10 - 4/11/1956), Hà Nội

3. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ III (23/3 - 25/3/1961), Hà Nội

4. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ IV (20/11-22/11/1980), Hà Nội

5. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ V (27/11-30/11/1987), Hà Nội

6. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ VI (15/10-18/10/1992), Hà Nội

7. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ VII (26/11-29/11/1997), Hà Nội

8. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ VIII (8/12-11/12/2002), Hà Nội

9. ĐH Đoàn toàn quốc lần thứ IX (17/12-21/12/2007), Hà Nội

Từ ngày 26/3/1931 đến nay, để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ cách mạng, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã có 7 lần mang các tên gọi khác nhau:

- Từ 1931 - 1936: Đoàn TNCS Việt Nam; Đoàn TNCS Đông Dương.

- Từ 1937 - 1939: Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

- Từ 11/1939 - 1941: Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương.

- Từ 5/1941 - 1956: Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam.

- Từ 25/10/1956 - 2/1970: Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.

- Từ 2/1970 - 11/1976: Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh.

- Từ 12/1976 - nay: Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

*** Ý nghĩa việc đổi tên gọi của Đoàn qua các thời kỳ:**

- *Đoàn TNCS Đông Dương*: Tháng 5/1935, Mặt trận Nhân dân Pháp được thành lập và sau đó giành được đa số phiếu trong cuộc bầu cử Quốc hội tháng 6/1936. Chính phủ phái tả lên cầm quyền ở Pháp. Căn cứ diễn biến tình hình thế giới và trong nước, tháng 7/1936, Hội nghị TW Đảng đã định ra đường lối, phương pháp tổ chức và đấu tranh cách mạng trong thời kỳ mới. Nhiệm vụ của Đảng và nhân dân ta lúc này là tập trung mũi nhọn đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa và tay sai, đòi các quyền tự do, dân chủ, cải thiện đời sống. Vì vậy, Đảng chủ trương lập Mặt trận Nhân dân Phản đế sau đổi thành Mặt trận Thống

nhất Dân chủ. Hội nghị BCH TW Đảng họp tháng 7/1936 đã ra những quyết định quan trọng nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác vận động thanh niên. Theo đó, trong thời kỳ cách mạng từ giữa năm 1936 đến mùa thu năm 1939, Đoàn TNCS Đông Dương mang tên Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.

- *Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương*: Tháng 11/1939, TW Đảng họp Hội nghị lần thứ 6 tại Bà Điểm (Hóc Môn, Gia Định). Nghị quyết Hội nghị nhấn mạnh giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng giải phóng dân tộc, là nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Đông Dương. Hội nghị chủ trương lập Mặt trận Thống nhất Dân tộc Phản đế Đông Dương nhằm đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, các giai cấp và dân tộc ở Đông Dương để đánh đổ đế quốc Pháp và tay sai của chúng. Theo chủ trương của Đảng, Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương mang tên mới là Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương tiếp nối sự nghiệp vẻ vang của các tổ chức TNCS và Thanh niên Dân chủ trước đây.

- *Đoàn Thanh niên cứu quốc Việt Nam*: Tháng 11/1940, Hội nghị TW Đảng lần thứ 7 họp tại Đình Bảng (Bắc Ninh) trong đó có phần nói về: “*Vấn đề tổ chức các đoàn thể quần chúng*”. Nghị quyết hội nghị ghi: “*Vì chính sách của Đảng ta hiện tại là chính sách cứu quốc cho nên mục đích các hội quần chúng cũng xoay về việc cứu quốc là cốt yếu... Việt Nam thanh niên Cứu quốc từ nay là đoàn thể của tất cả thanh niên từ 18 đến 22 tuổi muốn tranh đấu đánh Pháp, đuổi Nhật*”.

Tháng 5/1941, Hội nghị lần thứ 8 của TW Đảng họp tại Pắc Bó (Cao Bằng) do Nguyễn Ái Quốc, đại diện của Quốc tế Cộng sản triệu tập và chủ trì. Hội nghị đã nêu một quyết tâm sắt đá: “*Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp trâu ngựa, mà quyền lợi của bộ phận giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được*”. Để tập hợp động viên các tầng lớp nhân dân đứng lên đánh đuổi phát xít Pháp - Nhật, Hội nghị quyết định thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) và các Hội Cứu quốc, trong đó có: Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam - một tổ chức của những thanh niên yêu nước tiếp nối sự nghiệp của các tổ chức thanh niên do Đảng ta và lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập và lãnh đạo trước đó.

- *Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam*: Tháng 7/1954, hòa bình được lập lại trên miền Bắc, căn cứ vào tình hình và nhiệm vụ mới, Bộ Chính trị TW Đảng trong phiên họp tháng 9/1954 đã chủ trương đổi tên Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam thành Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam và xây dựng Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam thành một tổ chức thực sự có tác dụng là lực lượng dự trữ và cánh tay của Đảng.

- *Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh*: Ngày 2 - 9 - 1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của Đảng và nhân dân Việt Nam, Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, người sáng lập rèn luyện Đoàn ta qua đời. Toàn thể cán bộ, đoàn viên thanh niên và đội viên thiếu niên, nhi đồng nước ta vĩnh biệt Người với nỗi xót thương vô hạn. Thực hiện Di chúc thiêng liêng của Bác, đáp ứng nguyện vọng của thế hệ trẻ và theo đề nghị của Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, nhân dịp kỉ niệm lần thứ 40 ngày thành lập Đảng (3/2/1930 - 3/2/1970), BCH TW Đảng đã ra Nghị quyết cho Đoàn Thanh niên và Đội Thiếu niên, Đội Nhi đồng được mang tên Bác.

- *Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh*: Đại hội lần thứ IV của Đảng họp từ ngày 14 đến 20/12/1976 tại Thủ đô Hà Nội đã quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam (2 - 1951) thành Đảng Cộng Sản Việt Nam. Thể theo nguyện vọng của cán bộ, đoàn viên, thanh niên cả nước, Đại hội Đảng lần thứ IV đã quyết định đổi tên Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh thành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

2. QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN.

Ngay từ khi mới ra đời, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đã phát huy được vai trò xung kích, với những gương đoàn viên anh dũng chiến đấu, hi sinh để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của Đảng, xứng đáng là cánh tay đắc lực và là đội dự bị của Đảng.

- Cao trào đấu tranh những năm 1930 - 1931 với đỉnh cao Xô Viết - Nghệ Tĩnh là trận thử lửa đầu tiên đối với lớp đoàn viên, thanh niên cộng sản đầu tiên của Đoàn ta. Trong cuộc đối đầu đó, biết bao đồng chí đã tỏ rõ khí phách anh hùng và quyết tâm một lòng theo Đảng làm cách mạng, đã mở đầu cho truyền thống cách mạng vẻ vang của Đoàn như: Cao Xuân Quế, Lê Cảnh Nhượng và nhiều đoàn viên ưu tú khác. Cũng trong trận thử lửa này, lịch sử đã để lại tám gương oanh liệt của người đoàn viên thanh niên cộng sản Lý Tự Trọng với câu nói bất hủ *"Con đường của thanh niên chỉ có thể là con đường cách mạng chứ không thể có con đường nào khác"* – câu nói đã trở thành phương châm hành động của tuổi trẻ Việt Nam.

- Trong phong trào đấu tranh chống bọn phản động thuộc địa, đòi tự do, dân chủ, cải thiện đời sống, Đoàn thanh niên Dân chủ tiếp nối Đoàn TNCS Đông Dương trong sự nghiệp tổ chức, giáo dục động viên tuổi trẻ đi đầu thực hiện nhiệm vụ của Đảng giao cho. Phong trào đấu tranh của các tầng lớp thanh niên đã trở thành làn sóng mạnh mẽ, đòi nhà toàn quyền Pháp ở Đông Dương phải ban hành một số quyền lợi của công nhân và lao động làm thuê như: giảm giờ làm, tăng tiền lương tối thiểu, cấm cúp phạt bằng tiền, có chế độ nghỉ thai sản cho phụ nữ, ra sắc lệnh *"ân xá"* tù chính trị ở Đông Dương.

- Trong cao trào giải phóng dân tộc mà đỉnh cao là Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945, dưới ngọn cờ của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đã động viên tuổi trẻ cả nước góp phần xứng đáng vào thành công to lớn của tổng khởi nghĩa, xứng đáng là Quân đội xung kích cách mạng, là lực lượng tiên phong, là hạt nhân chính trị tập hợp đông đảo lực lượng, nam, nữ thanh niên Việt Nam đứng lên cùng toàn dân đấu tranh kiên cường vì độc lập tự do của Tổ quốc. Thanh niên Việt Nam đã cùng toàn quân, toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Quyết tâm đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do độc lập"*. Thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945 dẫn đến sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

- Trong cuộc đấu tranh bảo vệ củng cố chính quyền cách mạng và trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên hoạt động một cách công khai dưới chế độ mới và trưởng thành nhanh chóng về tư tưởng, tổ chức. Đoàn tập hợp hàng triệu đoàn viên, thanh niên làm nhiệm vụ xung kích bảo vệ và củng cố chính quyền dân chủ nhân dân, xây dựng chế độ mới, chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài của dân tộc. Tháng 12/1946, hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, với ý chí *"quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh"*, thanh niên cả nước đã một lòng cùng toàn dân nêu cao tám gương sáng ngời về tinh thần xả thân vì độc lập tự do, như Lê Gia Định - người chiến sĩ cộng sản trẻ tuổi đã hy sinh anh dũng và được truy tặng danh hiệu cao quý *"Cảm tử quân số 1 của Thủ đô"*. Tinh thần của anh cũng là khẩu hiệu hành động của tuổi trẻ:

"Không có việc gì khó"

Chỉ sợ lòng không bền

Đào núi và lấp biển

Quyết chí ắt làm nên".

Hồ Chí Minh

Đoàn đã động viên thanh niên trên các mặt trận nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, chiến đấu ngoan cường, đồng thời phát động trong tuổi trẻ cả nước phong trào toàn quân giết giặc, đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn với một Điện Biên Phủ *"thiên anh hùng ca bất diệt"*. Qua 9 năm trường kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Đoàn thanh niên và tuổi trẻ cả nước đã hiến dâng cho Tổ quốc hàng chục vạn đoàn viên, thanh niên ưu tú, gần 3 triệu người tham gia bộ đội chủ lực, 5 triệu lượt người tham gia dân quân du kích, công nhân hỏa tuyến ... và biết bao tấm gương chiến đấu ngoan cường, góp phần làm rạng rỡ gương mặt Tổ quốc ta và làm cho thực dân Pháp phải chuốc lấy thất bại thảm hại.

"Lần đầu tiên trong lịch sử; một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân mạnh. Đó là thắng lợi của dân tộc Việt Nam, đồng thời là thắng lợi của các thế lực hòa bình, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới" đưa cách mạng nước ta bước vào thời kỳ đấu tranh mới - thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) ở miền Bắc và hoàn thành cách mạng dân chủ nhân dân ở miền Nam, thời kỳ chống Mỹ, cứu nước giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Với tinh thần lao động quên mình xây dựng CNXH ở miền Bắc, Đoàn đã động viên các tầng lớp thanh niên tham gia vào công cuộc cải cách ruộng đất, xây dựng phát triển kinh tế, văn hóa xã hội. Phong trào *"Lao động tình nguyện vượt mức kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất"* (1961 - 1965) đã có 2 triệu đoàn viên, thanh niên đăng ký tình nguyện, 6 vạn đoàn viên thanh niên thực hiện vượt mức kế hoạch, 22 ngàn thanh niên là chiến sĩ thi đua, 37 đoàn viên thanh niên được tặng danh hiệu anh hùng lao động, nhiều điển hình *"Người tốt, việc tốt"* trên các lĩnh vực, làm hậu thuẫn cho sự nghiệp giải phóng miền Nam.

- Trong công cuộc giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc, với ý chí *"không có gì quý hơn độc lập tự do"*, với tinh thần *"xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước"*, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đoàn đã động viên các tầng lớp thanh niên tham gia vào 2 phong trào *"3 sẵn sàng"* và *"5 xung phong"*. Có 7 triệu đoàn viên, thanh niên đã đăng ký tình nguyện; 21.000 đoàn viên, thanh niên tham gia chống Mỹ, cứu nước; 1,5 triệu đoàn viên, thanh niên nhận nhiệm vụ khó mà Đảng yêu cầu. Phong trào *"3 sẵn sàng"* và *"5 xung phong"* đã đáp ứng được nhiệt huyết của thanh niên, khao khát được cống hiến sức lực và trí tuệ cho đất nước, Đoàn đã động viên thanh niên cả nước góp phần đánh bại *"chiến tranh đặc biệt"*, *"chiến tranh cục bộ"*, *"Việt Nam hóa chiến tranh"* và đặc biệt, với chiến dịch thần tốc mùa Xuân 1975, cuộc đổi đầu lịch sử của dân tộc Việt Nam với đế quốc Mỹ đã làm cho đế quốc Mỹ, thất bại thảm hại trước sức mạnh và ý chí đấu tranh kiên cường của nhân dân Việt Nam dưới ngọn cờ của Đảng và Bác Hồ vĩ đại. Đoàn Thanh niên xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng, đội tiên phong chiến đấu và chiến thắng. Đại thắng mùa Xuân 1975 lại tô thêm thêm truyền thống của Đoàn.

- Đất nước thống nhất, cả nước đi lên CNXH, tuổi trẻ Việt Nam tiếp tục gánh vác sứ mệnh to lớn là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (XHCN), theo đường lối đổi mới của Đảng, Đoàn phát động thanh niên phong trào *"tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*, có 1,5 triệu đoàn viên đăng ký tình nguyện xây dựng: 23.639 công trình thanh niên, 10 vạn đoàn viên thanh niên tham gia xây dựng tuyến đường sắt Bắc - Nam dài 1.720km; xây dựng 56 công trường, 35 khu kinh tế mới, 30 công trình thủy lợi, 289.639 sáng kiến.

Trong phong trào *"3 xung kích làm chủ tập thể"* có 2 triệu đoàn viên thanh niên tham gia đăng ký, 62.715 công trình thanh niên, 6.000 tập thể đạt danh hiệu tập thể học sinh XHCN, 1.195 đoàn viên thanh niên được tặng Huy chương tuổi trẻ anh hùng bảo vệ Tổ quốc.

- Trong công cuộc đổi mới của Đảng, tuổi trẻ Việt Nam đã *"hành quân theo bước chân những người anh hùng"*, *"hành quân theo chân Bác"*, tiếp bước cha anh đi đầu trong công cuộc đổi mới, 2 phong trào *"Thanh niên lập nghiệp"*, *"Tuổi trẻ giữ nước"* đã động viên hàng triệu đoàn viên thanh niên tham gia. Từ

phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình trong lao động, chiến đấu, học tập, xây dựng cuộc sống mới.

Các phong trào *"Xứng danh anh bộ đội cụ Hồ"* thực hiện *"6 điều Bác Hồ dạy"*, *"Đoàn kết 3 lực lượng"*, *"Đền ơn đáp nghĩa"*, *"Sản xuất, kinh doanh giỏi"*, *"3 mục tiêu dân số, sức khỏe, môi trường"*, *"Dạy tốt, học tốt"*. *"Học vì ngày mai lập nghiệp"* ... là biểu hiện cụ thể những cố gắng, nỗ lực vượt bậc của tuổi trẻ Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thực hiện mục tiêu *"dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"*.

3. TRUYỀN THỐNG VÊ VANG.

Suốt 80 năm cống hiến và trưởng thành dưới ngọn cờ của Đảng quang vinh và Bác Hồ kính yêu, tổ chức Đoàn và tuổi trẻ nước ta đã xây đắp nên những truyền thống vẻ vang:

+ *Truyền thống yêu nước nồng nàn, sẵn sàng hy sinh, trung thành tuyệt đối với Đảng, với nhân dân, với chế độ XHCN.*

Truyền thống quý báu này đã tạo nên động lực vô giá xuyên suốt các thời kỳ lịch sử được thể hiện trong hành động cách mạng, nhất là ở những bước ngoặt của lịch sử.

Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, điều kiện nào, tuyệt đại bộ phận thanh niên ta luôn siết chặt hàng ngũ xung quanh Đảng lãnh đạo, chấp hành nghiêm chỉnh các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

+ *Truyền thống của đội quân xung kích cách mạng, dám đón lấy những nhiệm vụ nặng nề, dám đi đến những nơi khó khăn, gian khổ, dám suy nghĩ sáng tạo... để hoàn thành nhiệm vụ được giao.*

Thực hiện lời dạy của Bác Hồ: *"Đâu cần thanh niên có, việc gì khó thanh niên đi đầu"*, thế hệ trẻ nước ta luôn nêu cao tinh thần hăng hái sẵn sàng xung phong đến những nơi Tổ quốc cần, dù đó là biên cương hay hải đảo, dù công việc đó là mới mẻ hay khó khăn.

+ *Truyền thống gắn bó đoàn kết trong lớp người cùng lứa tuổi, trong các tổ chức Đoàn và Hội; đoàn kết gắn bó với nhân dân; thương yêu giúp đỡ lẫn nhau trong hoạn nạn, đặc biệt là vào những thời điểm phải đối mặt với kẻ thù hay thiên tai.*

Đoàn kết dân tộc và đoàn kết quốc tế luôn hòa quyện với nhau, thông cảm và đồng tâm hợp lực vì những mục tiêu cao cả của dân tộc và thời đại.

+ *Truyền thống hiếu học, ham hiểu biết để tự mình nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, khoa học kỹ thuật, quản lý và quân sự... say mê sáng tạo trong hoạt động thực tiễn, để cống hiến cho sự nghiệp của dân tộc và của Đảng.*

Học ở nhà trường, học trong cuộc sống, học để làm người có ích cho xã hội luôn được các thế hệ thanh niên ta phấn đấu, thực hiện ngày càng tốt hơn.

Phát huy những truyền thống quý báu nêu trên, các thế hệ đoàn viên, hội viên, thanh niên, đội viên thiếu niên và nhi đồng ở nước ta đã tiếp bước theo nhau góp phần đưa sự nghiệp cách mạng của nước ta ngày càng phát triển mạnh mẽ, vượt qua mọi khó khăn, thử thách đạt nhiều thắng lợi hết sức to lớn, những kỳ tích vẻ vang trong thế kỷ XX làm cho Tổ quốc XHCN của chúng ta có vị thế xứng đáng trong cộng đồng quốc tế, vững bước tiến vào thế kỷ XXI.

80 năm qua, cùng với sự phát triển của đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các thế hệ thanh niên Việt Nam đã nối tiếp nhau viết nên những truyền thống vẻ vang của các thế hệ đi trước. Tuổi trẻ Việt Nam hôm nay vững bước dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng, với hoài bão cách mạng đang ngày đêm phấn đấu, đem sức trẻ, nhiệt tình ra sức cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

II. LỊCH SỬ RA ĐỜI CỦA CHI ĐOÀN THANH NIÊN CỨU QUỐC VÀ TRUYỀN THỐNG CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TRONG QUÂN ĐỘI .

Ngày 22 tháng 12 năm 1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân (Đội quân chủ lực đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam) ra đời, đánh dấu bước phát triển về chất của quá trình đấu tranh và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng của Đảng ta. Từ đây Đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân đã nhanh chóng phát triển về lực lượng, ngày càng trở thành đội quân hùng hậu, trong đó chủ yếu là lực lượng thanh niên. Việc tổ chức cho thanh niên Quân đội được sinh hoạt đoàn (Tổ chức của những người cộng sản trẻ tuổi trong quân đội) là một đòi hỏi tất yếu của lịch sử xây dựng và phát triển đội quân cách mạng của Đảng.

Vào những năm đầu của thập kỷ 50 thế kỷ XX, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta phát triển mạnh mẽ; cùng với phong trào đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang của quần chúng nhân dân, Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam phát triển nhanh chóng cả về tổ chức và hoạt động.

Tháng 9/1951, thực hiện chỉ thị của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị (TCCT) kiêm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam, TCCT thống nhất với TW Đoàn lập tổ công tác nghiên cứu thành lập chi đoàn thanh niên cứu quốc trong Quân đội. Tổ công tác gồm 5 đồng chí, trong đó có 4 cán bộ được Trung ương cử sang Quân đội là các đồng chí Phạm Văn Lịch, Ủy viên BCH TW Đoàn, đồng chí Vũ Hồ, phóng viên Báo Tiền phong, Lê Phấn Đới và Phạm Sinh, cán bộ Ban Thanh niên xung phong TW Đoàn và một cán bộ Cục Tuyên huấn TCCT là đồng chí Lê Phong. Tổ công tác đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Lê Liêm, Phó Chủ nhiệm TCCT.

Sau một thời gian chuẩn bị về mọi mặt, vào **ngày 08/02/1952, Đảng uỷ Trung đoàn 246 (Đoàn Tân Trào) đã ra quyết định thành lập thí điểm Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc đầu tiên trong Quân đội** tại Đại đội 29, Tiểu đoàn 183, Trung đoàn 246, là đơn vị bảo vệ Trung ương Đảng, bảo vệ Bác Hồ và Bộ tổng Tư lệnh (nay là Đại đội 9, Tiểu đoàn 3, Trung đoàn 246, Sư đoàn 346, Quân khu 1). Chi đoàn có 32 đoàn viên, do đồng chí Phạm Ngọc Rao, chi uỷ viên, trung đội trưởng Trung đội 1 làm bí thư chi đoàn. Đến 9/1952, Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc được thành lập ở tất cả các đại đội và các Ban chuyên môn của Trung đoàn 246, đánh dấu bước phát triển mới của Công tác thanh niên trong Quân đội.

Mục đích thành lập tổ chức Đoàn Thanh niên Cứu quốc trong Quân đội được TCCT Quân đội nhân dân (QĐND) Việt Nam và TW Đoàn xác định là:

- Xây dựng một tổ chức quần chúng tiên tiến của thanh niên làm trung tâm đoàn kết, tập hợp giáo dục thanh niên; phát huy tinh thần tích cực, sáng tạo của thanh niên trong Quân đội.
- Phát huy vai trò của tổ chức đoàn làm cánh tay đắc lực và xây dựng lực lượng dự bị hùng hậu của Đảng.
- Tăng cường đoàn kết, tập hợp thanh niên trong và ngoài Quân đội, liên kết phong trào thanh niên Quân đội với phong trào thanh niên toàn quốc để xây dựng mặt trận thống nhất thanh niên toàn quốc.

Ngay sau khi ra đời, Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc đầu tiên của Quân đội đã có nhiều hoạt động thiết thực trong công tác tập hợp giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện thanh niên; phát huy vai trò xung kích sáng tạo của tuổi trẻ vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Những đoàn viên đầu tiên của Chi đoàn Đại đội 29, với ý thức là những người cộng sản trẻ tuổi trong tổ chức cầu nối giữa Đảng với quần chúng, đã tạo nên khí thế sôi nổi thi đua học tập, rèn luyện và chiến đấu. Tiêu biểu là phong trào “*Thi đua luyện quân - lập công*” đã góp phần xây dựng động cơ phấn đấu; tạo ra môi trường và điều kiện thuận lợi cho tuổi trẻ học tập, rèn luyện cống hiến, trưởng thành. Nhiều đoàn viên thanh niên đã tiến bộ vượt bậc, lập được nhiều thành tích xuất sắc, được bầu là chiến sỹ thi đua. Những thanh niên chưa được kết nạp vào

Đoàn đã nỗ lực rèn luyện, phấn đấu trở thành đoàn viên. Kể từ đó tổ chức Đoàn và phong trào thanh niên Quân đội dần được xây dựng và phát triển sâu rộng trong toàn quân.

Việc thành lập Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc đầu tiên trong Quân đội là kết quả của quá trình nghiên cứu lý luận gắn với thực tiễn tổ chức và xây dựng lực lượng Quân đội; kết quả của quá trình nhận thức và đánh giá đúng đắn vai trò, vị trí của thanh niên và công tác vận động thanh niên của Tổng Quân uỷ, TCCT QĐND Việt Nam và TW Đoàn. Sự kiện Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc đầu tiên ra đời trong Quân đội đánh dấu bước phát triển trong lịch sử xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Quân đội ta.

Quyết định thành lập tổ chức Đoàn Thanh niên Cứu quốc trong Quân đội là một chủ trương đúng đắn, kịp thời; thể hiện sự vận dụng đúng đắn quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về xây dựng Quân đội kiểu mới của giai cấp vô sản; sự thấm nhuần quan điểm của Đảng ta và tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng; đáp ứng yêu cầu cấp thiết xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và yêu cầu tập hợp, đoàn kết thanh niên, xây dựng tổ chức Đoàn, góp phần xây dựng tổ chức Đảng; đồng thời đáp ứng nguyện vọng thiết tha của thanh niên Quân đội là được sống, học tập và rèn luyện trong tổ chức của những người cộng sản trẻ tuổi để thi đua phấn đấu, cống hiến tài năng, sức lực, trí tuệ cho cách mạng.

Sự kiện Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc trong Quân đội ra đời, khẳng định nguyên tắc Đảng bao giờ cũng phải nắm chắc lực lượng quần chúng; liên hệ mật thiết với quần chúng; thấy rõ vai trò và sức mạnh của quần chúng để tổ chức tập hợp quần chúng, phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của quần chúng trẻ tuổi vào thực hiện mục tiêu lý tưởng của Đảng.

Cùng với quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của Quân đội ta, hệ thống tổ chức đoàn và đội ngũ cán bộ đoàn, cán bộ chuyên trách công tác thanh niên trong Quân đội được Đảng quan tâm chăm lo giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng phát triển từ cơ sở đến toàn quân. Từ một chi đoàn thành lập thí điểm tại Đoàn Tân trào đã nhanh chóng phát triển sâu rộng trong toàn quân; từ hình thức tổ chức ban đầu là chi đoàn ở đại đội, phát triển thành lập liên chi đoàn ở tiểu đoàn, đoàn cơ sở một, hai, ba cấp ở đơn vị cơ sở; tạo ra hệ thống tổ chức đoàn chặt chẽ đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ đảng cơ sở; sự chỉ đạo của chính uỷ, chính trị viên và cơ quan chính trị cùng cấp và chỉ đạo của cơ quan chính trị cấp trên. Từ đội ngũ cán bộ đoàn kiêm nhiệm phát triển thành đội ngũ cán bộ chuyên trách. Từ đội ngũ trợ lý ở cơ sở phát triển thành hệ thống Ban công tác Thanh niên, trợ lý chuyên trách công tác thanh niên trực thuộc cơ quan chính trị các cấp.

Trải qua gần 60 năm xây dựng, cống hiến và trưởng thành dưới sự lãnh đạo của Quân uỷ Trung ương, sự chỉ đạo của TCCT QĐND Việt Nam và TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; tổ chức đoàn trong Quân đội nhanh chóng lớn mạnh, sớm trở thành tổ chức chặt chẽ của những người cộng sản trẻ tuổi, hạt nhân chính trị của phong trào thanh niên, lực lượng nòng cốt tổ chức, tập hợp, đoàn kết, giáo dục, rèn luyện thanh niên, phát huy vai trò của thanh niên vào sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng, của quân đội. Các thế hệ cán bộ, đoàn viên, thanh niên Quân đội được tôi luyện và trưởng thành trong các cuộc chiến tranh giành độc lập dân tộc, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH) đã đoàn kết phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, chiến đấu anh dũng và chiến thắng vẻ vang, có những cống hiến xuất sắc trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (XHCN), góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân và toàn dân viết nên những trang sử hào hùng, xây đắp nên truyền thống tốt đẹp của QĐND Việt Nam anh hùng *“Trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì CNXH, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”*.

Trong cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ chống thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập dân tộc, thanh niên Quân đội đã đẩy lên phong trào thi đua *“Giết giặc lập công”* kịp thời cổ vũ động viên tuổi trẻ

vững chắc tay súng, chiến đấu anh dũng, vượt lên tất cả mọi hy sinh, với ý chí tinh thần và nghị lực lớn “Khoét núi ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt, máu trộn bùn non, gan không núng, chí không mòn”, với lý tưởng chiến đấu “Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”, “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, thanh niên Quân đội đã sát cánh cùng toàn quân và toàn dân đưa cuộc kháng chiến chống Pháp đến thắng lợi hoàn toàn, đưa đất nước ta bước sang giai đoạn lịch sử mới, tiến hành cuộc cách mạng XHCN ở miền Bắc và cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc, thống nhất nước nhà.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, nhưng đất nước ta còn bị chia cắt hai miền Nam, Bắc. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm tàn sát, dày xéo đồng bào miền Nam ruột thịt. Theo tiếng gọi thiêng liêng của Đảng và Bác Hồ, thực hiện lý tưởng thiêng liêng “Không có gì quý hơn độc lập tự do”, thanh niên Quân đội tiến quân vào cuộc chiến đấu mới, cùng toàn quân và toàn dân nêu cao tinh thần “Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”. Phong trào thi đua “Giết giặc lập công” của Thanh niên Quân đội được phát triển lên tầm cao mới: từ “Thi đua 3 nhất” đến “Thanh niên 5 tốt” và “3 sẵn sàng”, “5 xung phong” v.v. đã kịp thời giáo dục, bồi dưỡng, cổ vũ động viên tuổi trẻ toàn quân ra sức thi đua học tập, rèn luyện, chắc tay súng, sát cánh cùng với toàn quân, toàn dân bước vào trận tuyến mới với tinh thần lạc quan cách mạng “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước, mà lòng phơi phới dậy tương lai”, “Cuộc đời đẹp nhất là trên trận tuyến chống quân thù”, với ý chí “Nước còn giặc, còn đi đánh giặc”, “Tất cả vì miền Nam ruột thịt, tất cả để chiến thắng”, “Nhằm thẳng quân thù mà bắn” v.v. với quyết tâm chiến đấu và chiến đấu mưu trí, dũng cảm, lập được nhiều chiến công oanh liệt, góp phần cùng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân hoàn thành sứ mệnh thiêng liêng, giành lại độc lập thống nhất hoàn toàn cho Tổ quốc, cả nước đi lên CNXH.

Thế hệ trẻ hôm nay trân trọng và tự hào với những đóng góp to lớn của các thế hệ thanh niên Quân đội đi trước, của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong QĐND Việt Nam trong thử thách khắc nghiệt của chiến tranh, trên các mặt trận đã sản sinh và hiến dâng cho Tổ quốc hàng triệu đoàn viên thanh niên - ưu tú, hàng vạn dũng sĩ và chiến sĩ thi đua, chiến sĩ quyết thắng, nhiều đồng chí được phong danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang (AHLLVT) ở lứa tuổi thanh niên. Chúng ta nguyện mãi mãi biết ơn bao anh hùng liệt sỹ đã không tiếc máu xương, cống hiến trọn vẹn tuổi thanh xuân cho nghĩa lớn, hy sinh quên mình vì nền độc lập, tự do của Tổ quốc và tương lai của dân tộc.

Bước vào thời kỳ đổi mới, quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng về thanh niên và công tác vận động thanh niên; Đảng uỷ Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng, TCCT và các cấp uỷ đảng, chính uỷ (chính trị viên), người chỉ huy và cơ quan chính trị các cấp thường xuyên quan tâm chăm lo xây dựng tổ chức đoàn và phát triển phong trào thanh niên Quân đội cơ bản, toàn diện hơn, luôn khẳng định là lá cờ đầu về công tác đoàn và phong trào thanh niên trong cả nước.

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết 187/NQ-ĐU của Thường vụ Đảng uỷ Quân sự Trung ương về công tác thanh niên Quân đội trong thời kỳ mới; nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động của Đoàn; xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của các cấp uỷ đảng, của chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy, các cơ quan và của mọi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên trong Quân đội.

Kỷ niệm 59 năm ngày thành lập Chi đoàn Thanh niên Cứu quốc đầu tiên trong Quân đội, mỗi cán bộ, đoàn viên, thanh niên đang học tập và công tác trong các đơn vị Quân đội lại tự hào về những đóng góp xứng đáng của công tác đoàn và phong trào thanh niên cho sự nghiệp xây dựng Quân đội, bảo vệ Tổ quốc; nhắc nhở mọi người ra sức thi đua học tập và rèn luyện toàn diện, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và những kiến thức về kinh tế, văn hoá, xã hội, pháp luật v.v. và trách nhiệm tham gia xây dựng nếp sống văn hoá văn minh, lành mạnh, chấp hành nghiêm kỷ luật Quân đội, pháp luật của Nhà nước; sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; không ngừng chăm lo xây dựng tổ

chức đoàn vững mạnh, xứng đáng là đội quân xung kích cách mạng, đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

III. CÁC PHONG TRÀO THANH NIÊN.

1. PHONG TRÀO THANH NIÊN VIỆT NAM

Kể từ khi thành lập đến nay, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã tổ chức phát động nhiều phong trào, chương trình hành động thiết thực, đóng góp tích vào các phong trào thi đua yêu nước ở các giai đoạn khác nhau. Đó là:

- Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ I (từ 7 đến 14 – 2 – 1950) tại căn cứ địa Việt Bắc (huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên). Đại hội phát động các phong trào:

- + Phong trào *“Đẩy mạnh chiến tranh du kích, tích cực tham gia tòng quân giết giặc lập công”*.
- + Phong trào *“Thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm”*.
- + Phong trào *“Phát triển phong trào đấu tranh chính trị, chống bắt thanh niên đi lính trong vùng địch tạm chiếm”*.
- + Phong trào *“Xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh, mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên”*.

- Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III (23 - 25 / 3 /1961), tại Hà Nội. Đại hội phát động các phong trào:

- + Phong trào *“Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất”*.(1961 – 1965)
- + Phong trào *“Ba sẵn sàng”* (1964)
- + Phong trào: *“Lao động kiến thiết Tổ quốc”*

- Hội nghị Lần thứ 21 BCH TW Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh (khóa III) được tổ chức vào tháng 12 năm 1975. Hội nghị đã phát động cuộc vận động thi đua thực hiện 4 phong trào lớn:

- + Phong trào *“Lao động tình nguyện xây dựng Tổ quốc và lao động tình nguyện vượt mức kế hoạch trong khu vực sản xuất”*.
- + Phong trào *“Quyết thắng trong các lực lượng vũ trang”*.
- + Phong trào *“Học tập trong các tầng lớp thanh niên”*. (riêng trong trường học là Phong trào *“Thi đua xây dựng tập thể học sinh XHCN”*)
- + Phong trào *“Rèn luyện thân thể và thực hiện nếp sống mới”*.

- Đại hội lần thứ nhất Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng Miền Nam (17 – 26 – 3 – 1965) đã phát động phong trào:

- + Phong trào: *“Năm xung phong”*
- + Phong trào : *“Nói cho đồng bào tôi nghe, nghe đồng bào tôi nói”*
- + Phong trào *“Hát cho đồng bào tôi nghe”*
- + Phong trào *đấu tranh của học sinh, sinh viên, thanh niên các đô thị miền Nam*.
- Sau ngày miền Nam giải phóng, Ban Bí thư TW Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam đã phát động:

- + Phong trào *“Thanh thiếu nhi múa hát mừng Việt Nam chiến thắng”*
- + Phong trào *“Xây dựng nếp sống mới”*
- + Vận động phong trào quyên góp *“Hai triệu cuốn sách tặng thanh thiếu niên miền Nam anh hùng”*.
- Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IV (20 đến 22 – 11 – 1980) tại Hà Nội đã đề ra 3 mặt công tác của Đoàn và thế hệ trẻ Việt Nam trong thời kỳ mới:

+ Nâng cao giác ngộ lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, quyết tâm học tập, rèn luyện trở thành lớp người mới làm chủ phát triển toàn diện.

+ Đẩy mạnh phong trào “*Ba xung kích*” thành cao trào thi đua hành động cách mạng của tuổi trẻ, thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

+ Xây dựng Đoàn vững mạnh, nhanh chóng tổ chức, đoàn kết, tập hợp thế hệ trẻ thành lực lượng làm chủ tập thể.

- Hội nghị BCH TW Đoàn lần thứ 4 (Khóa IV) tổ chức vào tháng 5 năm 1982 đã tập trung chỉ đạo triển khai các chương trình hành động cách mạng tuổi trẻ trong 2 năm 1982 – 1983 là:

+ Chương trình “*Tuổi trẻ đẩy mạnh sản xuất lương thực*”.

+ Chương trình “*Tuổi trẻ thực hành tiết kiệm*”.

+ Chương trình “*Thanh niên tham gia giải quyết việc làm cho thanh niên*”.

- Tháng 1 – 1984, Hội nghị BCH TW Đoàn lần thứ 7 (khóa IV) đã bổ sung thành 5 chương trình hành động cách mạng là:

+ Chương trình “*Học tập rèn luyện xây dựng con người mới XHCN*”.

+ Chương trình “*Tuổi trẻ xung kích đẩy mạnh sản xuất lương thực và phát triển nông nghiệp toàn diện*”.

+ Chương trình “*Tuổi trẻ xung kích trên mặt trận an ninh, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc*”.

+ Phong trào “*Gia nhập các lực lượng vũ trang*”.

+ Phong trào “*Đền ơn, đáp nghĩa*”.

+ Phong trào “*Vì điểm tựa tiên tiêu của Tổ quốc*”

+ Chương trình “*Tuổi trẻ xung kích trên mặt trận cải tạo XHCN và phân phối lưu thông*”.

- Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ V (27 – 30- 11 – 1987) đã quyết định tiếp tục phát triển Phong trào “*Tuổi trẻ xung kích, sáng tạo xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*” và tập trung thực hiện 4 chương trình lớn :

+ Chương trình “*Tuổi trẻ xung kích sáng tạo trên mặt trận kinh tế*”.

+ Chương trình “*Tuổi trẻ đi đầu thực hiện chính sách xã hội và đấu tranh cho công bằng xã hội*”.

+ Chương trình “*Tuổi trẻ xung kích trên mặt trận quốc phòng, bảo vệ an ninh Tổ quốc*”.

+ Chương trình “*Tuổi trẻ học tập tiến vào khoa học kỹ thuật*”.

- Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VI (15 đến 18 – 10 – 1992) xây dựng 4 chương trình:

+ Chương trình “*Thanh niên làm kinh tế, giải quyết việc làm*”.

+ Chương trình “*Thanh niên tham gia bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội*”.

+ Chương trình “*Học tập, sáng tạo, tích cực tham gia phát triển văn hóa xã hội*”.

+ Chương trình “*Xây dựng Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng*”.

- Hội nghị lần thứ 2 BCH TW Đoàn khóa VI (1993) đã quyết định phát động trong thanh niên cả nước hai phong trào hành động cách mạng:

+ Phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*”

+ Phong trào “*Tuổi trẻ giữ nước*”.

- Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VII (26 đến 29 – 11 – 1997) đề ra các chương trình:

+ Chương trình I: *Giáo dục lý tưởng cho thanh niên; tham gia xây dựng nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.*

+ Chương trình II: *Thanh niên học tập, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ.*
+ Chương trình III: *Thanh niên tình nguyện tham gia thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm quốc gia.*

+ Chương trình IV: *Thanh niên giúp nhau lập nghiệp, tham gia phát triển kinh tế – xã hội.*

+ Chương trình V: *Thanh niên thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.*

+ Chương trình VI: *Bảo vệ chăm sóc giáo dục thiếu niên nhi đồng.*

+ Chương trình VII: *Hội nhập quốc tế thanh niên và tăng cường công tác quốc tế của Đoàn.*

Tiếp tục đẩy mạnh 2 phong trào: “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*”.

Từ 2 phong trào này, Năm 2000 – Năm Thanh niên đã được các cấp bộ đoàn đẩy lên thành cuộc vận động “*Thanh niên tình nguyện*”

Trong học sinh, sinh viên có phong trào: “*Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp, vì dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*”.

Chiến dịch: “*Ánh sáng văn hóa*”

Chiến dịch: “*Mùa hè xanh tình nguyện*”

- **Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX diễn ra tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 17 đến 21/ 12/ 2007.**

Trong nhiệm kỳ 2007 – 2012, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tập trung triển khai 2 phong trào lớn là:

+ Phong trào “*5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”.

+ Phong trào “*4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp*”.

* **MỘT SỐ PHONG TRÀO TIÊU BIỂU.**

- **Phong trào “*Ba sẵn sàng*” (Miền Bắc)**

Năm 1964, đế quốc Mỹ bắt đầu cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân đối với miền Bắc. Ngày 5 – 8 – 1964, sau khi gây ra sự kiện “*Vịnh Bắc Bộ*”, Mỹ cho không quân tiến hành đánh phá một số điểm trên lãnh thổ miền Bắc Việt Nam như Vinh, Thanh Hóa, Quảng Ninh, ... Cả nước căm phẫn trước tội ác của giặc Mỹ cùng sự trắng trợn xâm phạm chủ quyền của chúng đối với nước Việt Nam độc lập. Từ trong các xí nghiệp, công trường, nhà máy, trên các đường phố, cơ quan, trường học, thôn xóm, ở đâu thanh niên cũng sôi sục khí thế sẵn sàng cho một cuộc đối đầu lịch sử.

Ngày 9-8-1964, 2,6 vạn thanh niên Thủ đô Hà Nội đã xuống đường lên án hành động của Mỹ. Sau đó, tại Hội trường Bộ Công nghiệp nặng (đường Hai Bà Trưng) ngọn lửa truyền thống được tuổi trẻ đốt lên khi BCH Thành Đoàn Hà Nội kêu gọi đoàn viên, thanh niên vươn lên hàng đầu trong chiến đấu lao động, học tập kiên quyết thực hiện “*Ba sẵn sàng*”:

- *Sẵn sàng chiến đấu*

- *Sẵn sàng nhập ngũ*

- *Sẵn sàng đi bất cứ nơi nào Tổ quốc cần đến.*

Từ Hà Nội, phong trào đã nhanh chóng lan rộng đến các tỉnh, thành phố như Hải Phòng, Quảng Ninh, Nghệ An, Sơn La,...

Phát huy khí thế hào hùng của tuổi trẻ, đầu năm 1965, Ban Thường vụ TW Đoàn TNLD Việt Nam đã ra Nghị quyết về công tác “*Đẩy mạnh sản xuất và tích cực chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu*”, quyết định đẩy mạnh phong trào tình nguyện “*Ba sẵn sàng*” khắp miền Bắc với nội dung mới, thể hiện đầy đủ nhiệm vụ của Đoàn và phong trào thanh niên trước yêu cầu của cách mạng trong giai đoạn chống Mỹ, cứu nước. Hội nghị BCH TW Đoàn lần thứ IX (khóa III) họp từ ngày 4-7 tháng 5-1965 do đồng chí Bí thư thứ nhất Vũ

Quang chủ trì đã quyết định nhiệm vụ của Đoàn thanh niên yêu nước, yêu CNXH, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng; tổ chức động viên 4 triệu đoàn viên và thanh niên miền Bắc tiến lên hàng đầu trên mặt trận sản xuất, chiến đấu, học tập và xây dựng cuộc sống mới, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược trong bất kỳ tình huống nào để bảo vệ miền Bắc, tích cực ủng hộ cách mạng giải phóng miền Nam và đẩy mạnh công cuộc xây dựng CNXH.

Nhiệm vụ chủ yếu đó nêu rõ các cấp bộ Đoàn và toàn thể đoàn viên, thanh niên phương hướng hành động trên ba mặt cụ thể: Sản xuất và bảo vệ sản xuất; chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu; học tập và rèn luyện. Nội dung phong trào “Ba sẵn sàng”, vì thế được bổ sung, hoàn thiện thêm:

- Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu dũng cảm và sẵn sàng nhập ngũ (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân tự vệ).
- Sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn, đẩy mạnh sản xuất, công tác và học tập trong bất kỳ tình huống nào.
- Sẵn sàng đi bất cứ đâu, làm bất cứ việc gì khi Tổ quốc cần đến.

Tại lễ kỷ niệm trọng thể lần thứ 35 ngày thành lập Đoàn (26/3/1931 – 26/3/1966), Bác Hồ kính yêu, đồng chí Bí thư thứ nhất BCH TW Đảng Lê Duẩn (khóa III), đồng chí Chủ tịch Quốc hội Trường Chinh, đồng chí Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng cùng nhiều đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước khác đã đến với tuổi trẻ. Bác Hồ dạy: *“Với một thế hệ thanh niên hăng hái và kiên cường, chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Vì vậy Bác rất tự hào, sung sướng và thấy như mình trẻ lại, thấy tương lai của dân tộc ta vô cùng vững chắc và vẻ vang”*. Đánh giá cao vai trò xung kích cách mạng của tuổi trẻ và luôn đặt rõ vị trí của thanh niên trong tiến trình cách mạng, đặc biệt vào lúc cả nước ở trong tình trạng trực tiếp chiến đấu chống Mỹ, tại Lễ kỷ niệm Ngày truyền thống vẻ vang của Đoàn, BCH TW Đảng đã tin tưởng trao cho thế hệ trẻ lá cờ mang dòng chữ: *“Vì chủ nghĩa xã hội, vì lý tưởng cộng sản, thanh niên anh dũng tiến lên!”*. Tuân theo lời dạy của Bác Hồ và chỉ thị của BCH TW Đảng, nhân ngày Kỷ niệm thành lập Đoàn, BCH TW Đoàn đã ra lời kêu gọi đoàn viên và thanh niên phát huy khí thế “Ba sẵn sàng”, hăng hái tiến lên hàng đầu trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng CNXH, quyết đem lá cờ trăm trận trăm thắng của Đảng và Bác Hồ vĩ đại tới đích thắng lợi cuối cùng. Tại buổi lễ trang trọng này đã vang lên lời thề “Ba sẵn sàng” chống Mỹ, cứu nước:

“Vì nghĩa vụ thiêng liêng chống Mỹ, cứu nước.

Vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ CNXH ở miền Bắc. Vì sự nghiệp giải phóng miền Nam và thống nhất Tổ quốc.

Chúng ta thề:

1. Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, dù phải đánh 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, dù phải hy sinh gian khổ đến mức nào, chúng ta cũng quyết chiến đấu đến thắng lợi hoàn toàn.

2. Tuyệt đối tin tưởng vào đường lối cách mạng của Đảng để thực hiện lời dạy của Bác Hồ: “Trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”.

3. Kiên quyết thực hiện “Ba sẵn sàng”

- Sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu dũng cảm, sẵn sàng gia nhập các lực lượng vũ trang.
- Sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn đẩy mạnh sản xuất, công tác và học tập trong bất kỳ tình huống nào.
- Sẵn sàng đi bất cứ nơi nào, làm bất cứ việc gì mà Tổ quốc cần đến”

Phong trào “*Ba sẵn sàng*” thực sự là trường học cách mạng đào tạo, rèn luyện thanh niên. Qua đó thanh niên đã thấm nhuần sâu sắc chân lý: “*Không có gì quý hơn độc lập tự do*”, đồng thời nêu cao lòng yêu nước, yêu CNXH và tinh thần quốc tế vô sản cao cả, nêu cao ý chí quyết thắng trên các mặt trận chiến đấu, sản xuất, công tác, học tập và xây dựng cuộc sống mới.

Đánh giá phong trào “*Ba sẵn sàng*”, Hội nghị đại biểu Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh ngày 23 – 2 – 1971 khẳng định: “*Hàng ngàn tập thể và cá nhân “Ba sẵn sàng” trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, lao động sản xuất, học tập và xây dựng cuộc sống mới, đã trở thành người lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua, chiến sĩ quyết thắng, anh hùng lao động và anh hùng các lực lượng vũ trang,... Rất nhiều con người, sự việc hành động anh hùng mà tấm gương hi sinh anh dũng cho độc lập tự do, cho CNXH đã tiêu biểu cho những phẩm chất cao đẹp của thế hệ thanh niên thời đại Hồ Chí Minh*”.

Đánh giá về phong trào “*Ba sẵn sàng*”, tại Đại hội tổng kết phong trào “*Ba sẵn sàng*” toàn miền Bắc do BCH TW Đoàn tổ chức vào tháng 6 – 1973, Đồng chí Trường Chinh đã nhận xét: “*Phong trào “Ba sẵn sàng” thật sự là một phong trào cách mạng rộng lớn của quần chúng thanh niên, là chiến trường lập công của tuổi trẻ, là trường học bồi dưỡng một thế hệ thanh niên anh hùng của dân tộc Việt Nam anh hùng*”.

- Phong trào “5 xung phong” (miền Nam)

Cùng với phong trào “*Ba sẵn sàng*” của tuổi trẻ miền Bắc, tháng 3 - 1965, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Cục miền Nam, Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng Việt Nam đã phát động phong trào “*Năm xung phong*” để tập hợp, đoàn kết rộng rãi các tầng lớp thanh niên miền Nam tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, tiến tới thống nhất nước nhà. Nội dung của phong trào “*Năm xung phong*” là:

- *Xung phong tiêu diệt thật nhiều sinh lực địch;*
- *Xung phong tòng quân giết giặc;*
- *Xung phong trong các cuộc đấu tranh chính trị ở nông thôn cũng như đô thị;*
- *Xung phong phục vụ tiền tuyến, vào các đội thanh niên xung phong công tác phục vụ chiến trường;*
- *Xung phong sản xuất nông nghiệp trong nông thôn.*

Tháng 6-1966, Ban Thường vụ TW Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng Miền Nam ra nghị quyết đẩy mạnh phong trào “*Năm xung phong*” lên một bước mới với khí thế “*Phát cao cờ Năm xung phong, thanh niên thành đồng thừa thắng xông lên đánh bại hoàn toàn Mỹ - Ngụy*”. Một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng của tuổi trẻ miền Nam là cầm súng giết giặc tham gia du kích địa phương và tòng quân. Nhiệm vụ ấy xác định cụ thể là “*phải xung phong tiêu hao, tiêu diệt nhiều hơn nữa sinh lực địch bao gồm quân Mỹ, ngụy, chư hầu và mọi phương tiện chiến tranh của chúng. Đó là nhiệm vụ vinh quang trước nhất của thanh niên trong các lực lượng vũ trang, đồng thời đó cũng là nhiệm vụ của người thanh niên bất cứ ở đâu. Khi trên đất nước thân yêu còn một căn cứ địch, còn một bóng giặc xâm lăng thì thanh niên ta còn phải phát huy sáng kiến tiêu hao, tiêu diệt chúng, từ những hình thức đơn sơ thông thường nhất cho đến những hình thức cao là trực tiếp cầm vũ khí*”.

“*Ba sẵn sàng*” và “*Năm xung phong*” là những phong trào hành động cách mạng tiêu biểu cho tinh thần của thế hệ thanh niên “*xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước, mà lòng phơi phới dậy tương lai*”. Khí thế “*Ba sẵn sàng*”, tinh thần “*Năm xung phong*” được bộc lộ rõ trên mọi lĩnh vực hoạt động. Ở đâu có đoàn viên và thanh niên là ở đó có khí thế sôi nổi “*Ba sẵn sàng*” và “*Năm xung phong*”.

Phong trào “*Ba sẵn sàng*” và phong trào “*Năm xung phong*” đã trở thành phong trào thi đua yêu nước, cuốn hút hàng triệu đoàn viên và thanh niên ở cả hai miền Nam - Bắc tham gia bằng những hoạt động cách mạng cụ thể, góp phần đưa sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước phát triển mạnh mẽ, giành được những thắng lợi to lớn.

- Phong trào “*Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất*” (1961 - 1965)

Trên cơ sở những thành tựu đã giành được trong những năm khôi phục, cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở miền Bắc và phong trào yêu nước ở miền Nam, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III họp tháng 9 - 1960 đã quyết định đường lối chung của Đảng trong thời kỳ quá độ đưa miền Bắc đi lên CNXH, quyết định phương hướng và nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965), nhằm phấn đấu bước đầu xây dựng xây dựng vật chất và kỹ thuật của CNXH ở miền Bắc, hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Đại hội còn chỉ rõ: “*Thanh niên ta đã nêu cao tinh thần hy sinh anh dũng trong kháng chiến và trong lao động hòa bình. Thanh niên lại là lớp người đang xây dựng CNXH và sẽ xây dựng CNCS ở nước ta. Đảng ta phải hết sức chú trọng giáo dục và rèn luyện thế hệ trẻ thành những chiến sĩ trung thành với Tổ quốc, với CNXH và CNCS, sẵn sàng mang hết nhiệt tình của tuổi trẻ tham gia xây dựng xã hội mới*”.

Căn cứ vào tinh thần trên, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III (ngày 23 đến 25 - 3 - 1961) xác định nhiệm vụ của Đoàn trong giai đoạn cách mạng mới là: “*Đoàn kết thanh niên, tổ chức mọi lực lượng, giáo dục thanh niên trong cả nước tiến lên dưới ngọn cờ của Đảng, cống hiến hết sức mình phấn đấu hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ lịch sử mà Đảng đề ra*”.

Đại hội vạch rõ: “*Tất cả mọi hoạt động của Đoàn và thanh niên nước ta đều cần hướng vào việc thực hiện những nhiệm vụ cách mạng của Đảng là xây dựng CNXH ở miền Bắc, giải phóng miền Nam, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà*”. Đại hội đã nêu ra nhiệm vụ trước mắt của Đoàn là “*hướng toàn thể nam nữ đoàn viên, thanh niên suy nghĩ và hành động với tư cách là người lính xung kích, cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp xây dựng CNXH và đấu tranh thống nhất nước nhà thể hiện trên các mặt sản xuất, công tác, học tập, bảo vệ Tổ quốc, xây dựng cuộc sống văn minh*”.

Đại hội đã phát động phong trào “*Xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch Nhà nước năm năm lần thứ nhất*” (1961 - 1965) nhằm tổ chức, giáo dục, động viên tuổi trẻ miền Bắc phát huy vai trò và tác dụng của mình đi đầu thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước, qua đó mà “*Nâng cao giác ngộ XHCN, giáo dục thanh niên ý thức đối với kế hoạch Nhà nước, giáo dục tinh thần xung phong, tự nguyện, tự giác trong bất kỳ công việc gì mà mình đang làm, nâng cao tinh thần trách nhiệm của thanh niên đối với việc thực hiện kế hoạch 5 năm*”.

Do đáp ứng được yêu cầu và nguyện vọng của tuổi trẻ, phù hợp với các đối tượng, các tầng lớp thanh niên chỉ trong một thời gian ngắn đã có trên 1 triệu đoàn viên, thanh niên hoạt động trên các mặt: sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải, lâm nghiệp, văn hóa giáo dục, an ninh quốc phòng, v.v... hưởng ứng và đăng ký tham gia.

Qua phong trào xung phong tình nguyện vượt mức kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, đi đôi với nhiệm vụ tổ chức, động viên thanh niên hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch được giao, làm ra nhiều sản phẩm cho xã hội, góp phần xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho CNXH, làm hậu thuẫn cho công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, v.v... Đoàn còn có một nhiệm vụ hết sức nặng nề là giáo dục, đào tạo đội ngũ công nhân trẻ. Đại bộ phận công nhân mới vào nghề đều xuất thân từ nông thôn, chưa được rèn luyện trong môi trường sản xuất công nghiệp. Do đó, thông qua phong trào xung phong tình nguyện, thông qua các hoạt động của mình, các cơ sở Đoàn trong công nghiệp đã giáo dục, bồi dưỡng thanh niên về lập trường giai cấp công nhân,

về trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật và nghề nghiệp, về đạo đức và lối sống, phong cách của người công nhân mới, v.v...

- Phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*”

Quán triệt Nghị quyết Hội nghị TW lần thứ 4 của Đảng và trên cơ sở Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VI (nhiệm kỳ 1992 - 1997), tại Hội nghị lần thứ 2, BCH TW Đoàn đã quyết định phát động trong thanh niên cả nước 2 phong trào hành động cách mạng lớn: Đó là phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*”.

Phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” nhằm vận động, cổ vũ, tạo mọi điều kiện giúp đỡ và hướng dẫn thanh niên lập thân, lập nghiệp với những nội dung và cách làm phù hợp với từng đối tượng thanh niên. Trong nông thôn, phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” là sự phát triển phong trào “*Sản xuất kinh doanh giỏi*”. Những loại hình hoạt động như: Tập huấn, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật nông nghiệp, xây dựng các điểm trình diễn kỹ thuật, công trình thanh niên, mô hình VAC, ...tiếp tục được mở rộng. Trong khu vực đô thị, sản xuất công nghiệp và dịch vụ, Đoàn đã thành lập các Trung tâm tư vấn nghề nghiệp, Trung tâm dạy nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên. Trong các trường học, phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” được cụ thể hóa bằng phong trào đi đua “*Học tập, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp*”, được sự hưởng ứng, tham gia của đông đảo học sinh, sinh viên. Nhiều loại hình hoạt động: Hỗ trợ học tập nghiên cứu khoa học, định hướng nghề nghiệp với nhiều câu lạc bộ học thuật, các cuộc thi, các giải thưởng, các loại quỹ khuyến học, khuyến tài,...

Phong trào “*Tuổi trẻ giữ nước*” thể hiện trách nhiệm của Đoàn trong việc giáo dục tuổi trẻ Việt Nam kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của dân tộc trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước; phát huy lực lượng thanh, thiếu niên trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Qua các hoạt động của phong trào, Đoàn đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục tình hình, nhiệm vụ cách mạng và trách nhiệm của tuổi trẻ với công tác quốc phòng – an ninh, vận động đoàn viên, thanh niên làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc. Đoàn Thanh niên các cấp đã tích cực tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ Quân sự, làm tốt công tác hậu phương quân đội. Các phong trào, các cuộc vận động như: “*Vì các chiến sĩ nơi biên giới, hải đảo*”, “*Vì Trường Sa thân yêu*”, “*Vì người bạn đồng quân*”,... tiếp tục được phát triển và đi vào chiều sâu. Trong thanh niên các lực lượng vũ trang, phong trào “*Xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*”, “*Thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy*” từng bước đi vào chiều sâu bằng các cuộc vận động như: “*Huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm, sẵn sàng chiến đấu cao*”, “*Đẹp người, đẹp doanh trại, đẹp tình quân dân*”, “*Vì an ninh biên giới*”,... góp phần cổ vũ, động viên thanh niên các lực lượng vũ trang vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

- Phong trào “*Thanh niên tình nguyện*”

Tại Đại hội Đoàn toàn quốc nhiệm kỳ 1997 – 2002, đã quyết định, tiếp tục phát triển hai phong trào lớn “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*” lên tầm cao mới, nhằm tổ chức và động viên đoàn viên, thanh niên tình nguyện “*lên rừng, xuống biển*”, đem tài năng, sức trẻ đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế – xã hội của đất nước, bảo vệ Tổ quốc XHCN và xây dựng nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Với khẩu hiệu hành động: “*Thanh niên Việt Nam xung kích, sáng tạo vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; vì tương lai tươi sáng của tuổi trẻ*”.

Đến năm 2000, phong trào “*Thanh niên tình nguyện*” được phát động rộng khắp trong thanh niên cả nước.

- Phong trào : “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”.

Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX diễn ra tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 17 đến 21/ 12/ 2007. Đại hội đã khẳng định: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tiếp tục đổi mới toàn diện, phấn đấu thực sự trở thành người bạn thân thiết của thanh niên, định hướng cho thanh niên đến với lý tưởng cách mạng và những giá trị cao đẹp, đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp, xung kích trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Các phong trào, các cuộc vận động và các hoạt động của Đoàn đều phải hướng tới mục tiêu tập hợp, đoàn kết, giáo dục thanh niên, tạo môi trường lành mạnh, an toàn cho thanh niên rèn luyện và tự khẳng định, vì sự tiến bộ của thanh niên và sự phát triển của đất nước. Mục tiêu chung của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ 2007 - 2012 là: Tăng cường bồi dưỡng lòng yêu nước và ý thức công dân, lý tưởng và đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị và văn hoá cho thanh thiếu nhi; xây dựng Đoàn vững mạnh; tích cực chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thanh thiếu nhi; phát huy tiềm năng to lớn của thế hệ trẻ Việt Nam xung kích “*Sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, phấn đấu cùng toàn Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”*”.

Trong nhiệm kỳ này, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tập trung triển khai hai phong trào lớn là: “5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”.

* 5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc:

1. Xung kích lao động sáng tạo, phát triển kinh tế - xã hội;
2. Xung kích, tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng;
3. Xung kích bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội;
4. Xung kích thực hiện cải cách hành chính;
5. Xung kích trong hội nhập kinh tế quốc tế.

* 4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp:

1. Đồng hành với thanh niên trong học tập, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ;
2. Đồng hành với thanh niên trong nghề nghiệp và việc làm;
3. Đồng hành với thanh niên trong nâng cao sức khỏe thể chất và đời sống văn hoá tinh thần;
4. Đồng hành với thanh niên trong phát triển kỹ năng xã hội.

Hai phong trào trên nhằm mục đích vừa phát huy mạnh mẽ tiềm năng của thanh niên, vừa tạo môi trường giáo dục, rèn luyện cho thanh niên, vì sự phát triển của thanh niên, của cộng đồng và đất nước; đồng thời góp phần bảo vệ, chăm lo lợi ích chính đáng của thanh niên, khơi dậy mạnh mẽ tiềm năng của thanh niên và huy động các nguồn lực xã hội góp phần định hướng, hướng dẫn, hỗ trợ thanh niên.

2. PHONG TRÀO THANH NIÊN QUÂN ĐỘI.

Trong Quân đội nhân dân Việt Nam, thanh niên là lực lượng đông đảo, có tiềm năng lớn, là lực lượng dự bị hùng hậu của Đảng, lực lượng bổ sung và kế tục đội ngũ cán bộ cho Quân đội.

Thanh niên Quân đội là một bộ phận của thanh niên cả nước đã và đang đảm nhiệm những công việc khó khăn, vất vả, đầy gian khổ, hy sinh để bảo vệ độc lập dân tộc, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Trong môi trường công tác đó, tuổi trẻ Quân đội đã và đang phát huy cao độ tinh thần “*Bộ đội Cụ Hồ*”. Tinh thần đó, được cụ thể hóa bằng các chương trình hành động, các phong trào và mô hình hoạt động thiết thực góp phần nâng cao chất lượng giáo dục cộng sản cho thế hệ trẻ, bồi dưỡng, đào tạo cho thanh

niên có phẩm chất và năng lực cần thiết, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, thời điểm lịch sử khác nhau. Các phong trào thi đua được tổ chức thường xuyên, liên tục với nhiều hoạt động phong phú, sinh động, phát huy sự sáng tạo của tập thể và từng cá nhân, làm cho phong trào lan tỏa ngày càng sâu rộng trong các đơn vị, tạo sức mạnh tổng hợp, không chỉ góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của các đơn vị mà còn góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, tạo môi trường thuận lợi để địa phương phát triển kinh tế - xã hội.

Cụ thể đó là các phong trào, cuộc vận động và chương trình hành động: *"Thi đua 3 nhất"*, *"Phấn đấu xứng danh Bộ đội Cụ Hồ"*, *"Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm"*, *"Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn"*, *"Nghĩa tình biên giới, hải đảo"*, *"Chương trình 10.000 địa chỉ tình nghĩa và 1.000 đội Thiếu niên Tiên phong được đỡ đầu"*, *"Thi đua giành 3 điểm cao quyết thắng"*, *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*, *"Thanh niên Quân đội mẫu mực xây dựng chính quy"*, *"Thanh niên quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, phấn đấu xứng danh Bộ đội Cụ Hồ"*,
...

* MỘT SỐ PHONG TRÀO TIÊU BIỂU.

- Phong trào thi đua **"Ba nhất"** :

Phong trào thi đua *"Ba nhất"* được ra đời từ khi Đại đội 2 pháo binh, đoàn Vinh Quang (Trung đoàn Pháo binh 68) đạt được danh hiệu *"Ba nhất"* vào ngày 18-06-1960.

Đầu năm 1960, Trung đoàn Pháo binh 68 tổ chức diễn tập bắn đạn thật ở vùng núi Múc – Hoà Lạc để cán bộ pháo binh toàn quân học tập. Với thành tích đạt được lần đó, Trung đoàn đã được Đại tướng Nguyễn Chí Thanh biểu dương với lời ngợi khen trở thành điểm khởi nguồn cho phong trào thi đua toàn quân: Đoàn có đơn vị bắn giỏi nhất, đoàn có nhiều người, nhiều đơn vị tham gia thi nhất, đoàn có thành tích đều nhất. Đại tướng còn khái quát thành tích của pháo binh đoàn Vinh Quang (tên khác của Trung đoàn pháo binh 68) là đơn vị *Ba nhất* (giỏi nhất, nhiều nhất, đều nhất).

Sau đó, phong trào thi đua Ba nhất đã được Quân uỷ Trung ương và Bộ quốc phòng phát động thành phong trào thi đua trong toàn quân. Cùng với các phong trào thi đua *"Đại phong"* trong nông nghiệp, *"Duyên hải"* trong công nghiệp, *"Ba nhất"* trong Quân đội trở thành ba ngọn cờ thi đua tiêu biểu của toàn miền Bắc trong những năm đầu thập kỷ 60 thế kỷ trước. Đây cũng là niềm tự hào của Trung đoàn pháo binh 68, một thành tích vẻ vang góp phần tăng thêm niềm tin vào thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng của đất nước.

Tại Đại hội Thi đua yêu nước năm 1960, Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy: *"Công nhân phát cao ngọn cờ Duyên Hải. Nông dân phát cao ngọn cờ Đại Phong. Quân đội anh hùng phát cao ngọn cờ Ba nhất. Công - nông - binh đại thi đua, đại đoàn kết, chủ nghĩa xã hội nhất định thành công, Bắc - Nam nhất định sẽ thống nhất, non sông một nhà"*.

Phong trào thi đua *"Ba nhất"* là nhất về huấn luyện quân sự, rèn luyện kỹ thuật; nhất về gương mẫu, kỷ luật; nhất về lao động và sản xuất. *"Ba nhất"* không chỉ lôi cuốn tất cả các đơn vị trong toàn quân tham gia mà còn lan tỏa ra nhiều địa phương, đơn vị, góp phần to lớn củng cố khối đoàn kết công - nông - binh.

Thượng tá Võ Ngọc Bách, Trung đoàn Trưởng Trung đoàn 68 hôm nay cho biết thêm: *"Truyền thống vẻ vang Ba nhất chính là kết tinh xương máu, mồ hôi, trí tuệ của lớp lớp thế hệ cán bộ chiến sỹ của Trung đoàn. Trải qua hơn 50 năm xây dựng và trưởng thành, truyền thống đó ngày càng nêu cao tinh thần khắc phục khó khăn, đoàn kết, hiệp đồng, lập công tập thể, xây dựng đơn vị trở thành trường học lớn của phong*

trào Thi đua yêu nước hôm nay. Từ Ba nhất của một đơn vị chúng tôi đã xây dựng thành Ba nhất của Sư đoàn, Ba nhất của toàn quân và đến hôm nay sẽ mãi là Ba nhất trong lòng nhân dân”

- Phong trào “Phấn đấu xứng danh bộ đội Cụ Hồ”

Ngày 26/3/1987, tại Trung đoàn Thủ đô, TCCT đã phát động phong trào thanh niên Quân đội: “Phấn đấu xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”. Đây là định hướng chính trị, tư tưởng quan trọng, xuyên suốt của công tác Đoàn và phong trào thanh niên, là mục tiêu phấn đấu, đồng thời là nguồn cổ vũ lớn lao và là niềm tự hào chính đáng của cán bộ, đoàn viên, thanh niên toàn quân.

Cùng với sự đổi mới toàn diện của đất nước, phong trào “Phấn đấu xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” đã liên tục phát triển cả về bề rộng và chiều sâu. Từ sự cụ thể hóa mô hình “Chi đoàn văn hóa mới” với 3 yêu cầu: “Đẹp người - Đẹp doanh trại - Đẹp tình quân dân” phát triển thành “3 đỉnh cao quyết thắng” với: “Lý tưởng đẹp – Trách nhiệm cao; Học tập tốt – Hành động giỏi; Đoàn kết tốt – Kỷ luật nghiêm” là một quá trình nỗ lực phấn đấu của tuổi trẻ toàn quân. Đánh giá về phong trào, Đại hội Đoàn toàn quân lần thứ VI khẳng định: phong trào “Phấn đấu xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” đã có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp xây dựng Quân đội trở thành lực lượng chính trị, lực lượng chiến đấu trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân; góp phần tạo nên môi trường văn hóa lành mạnh để thanh niên quân đội học tập, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành, phát huy vai trò là trường học lớn đào luyện thanh niên phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đồng thời góp phần bồi đắp thêm giá trị văn hóa “Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới.

- Phong trào thi đua “Giành 3 đỉnh cao quyết thắng” của thanh niên Quân đội trong thời kỳ mới.

Tại Đại hội Đoàn toàn quân lần thứ V (1997 – 2002) đã phát động phong trào thi đua “Giành 3 đỉnh cao quyết thắng” của thanh niên quân đội trong thời kỳ mới.

Khẩu hiệu hành động của phong trào: Kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng; xung kích, sáng tạo, tiếp bước cha anh xứng danh Bộ đội Cụ Hồ.

- Nội dung của phong trào:

- + Lý tưởng đẹp – Trách nhiệm cao;
- + Học tập tốt – Hành động giỏi;
- + Đoàn kết tốt – Kỷ luật nghiêm.

- Yêu cầu của phong trào:

+ Phong trào phải phát triển cả bề rộng (mọi tổ chức Đoàn, mọi đoàn viên, thanh niên) và chiều sâu (trong mọi nhiệm vụ, mọi hoạt động của đơn vị).

+ Phải hướng về cơ sở, diễn ra ở cơ sở; phong trào xuất phát từ thanh niên, vì thanh niên và của thanh niên.

+ Phải đạt 3 yêu cầu: thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị; rèn luyện được đoàn viên thanh niên; củng cố tổ chức Đoàn vững mạnh.

Đánh giá về phong trào, Đại hội đoàn toàn quân lần thứ VII (2002 – 2007) khẳng định:

“Phong trào thi đua “Giành 3 đỉnh cao quyết thắng” đã tạo động lực và giải pháp đột phá xây dựng được nhiều mô hình, điển hình tiên tiến, động viên, cổ vũ thanh niên toàn quân thi đua lập công trên các lĩnh vực, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của quân đội.

Phong trào thi đua “Giành 3 đỉnh cao quyết thắng” là sự kế thừa, phát huy, phát triển và cụ thể hóa phong trào “Phấn đấu xứng danh bộ đội Cụ Hồ” của thanh niên Quân đội trong thời kỳ mới; là phong

trào hành động cách mạng của tuổi trẻ, mang tính quần chúng rộng rãi, có nội dung toàn diện, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng, khả năng của thanh niên và yêu cầu đổi mới công tác đoàn và phong trào thanh niên quân đội. Thực tiễn những năm qua đã khẳng định:

- Phong trào thi đua “*Giành 3 đỉnh cao quyết thắng*” đã tập trung được mọi nỗ lực của tổ chức đoàn và tuổi trẻ toàn quân xung kích thực hiện các việc khó, việc mới; đăng ký đảm nhận các công trình, phần việc có ý nghĩa. Thông qua phong trào đã xuất hiện nhiều phương thức, mô hình điển hình tiên tiến xuất sắc, trực tiếp góp phần nâng cao chất lượng học tập, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, nghiên cứu khoa học, lao động sản xuất, giúp đỡ nhân dân và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

- Phong trào thi đua “*Giành 3 đỉnh cao quyết thắng*” đã góp phần xây dựng tổ chức đoàn vững mạnh và nhiều tấm gương tiêu biểu của thanh niên quân đội trên các lĩnh vực, góp phần làm ngời sáng phẩm chất “*Bộ đội Cụ Hồ*” trong thời kỳ mới.”

- Phong trào “*Thanh niên Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*”

Tại Đại hội Đoàn toàn quân lần thứ VII (2007 – 2012) đã phát động phong trào: “*Thanh niên Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*”.

Chấp hành Chỉ thị số 138/CT – CT ngày 15/02/2008 của Thủ tướng TCCT về việc phát động phong trào “*Thanh niên Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ trong thanh niên toàn quân*”. Ngày 1/3/2008, tại Trung đoàn 12, Sư đoàn 3, Quân khu 1 thuộc xã Đồng Tân, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn đã phát động trào với mục tiêu, nội dung, khẩu hiệu phong trào như sau:

Mục tiêu của phong trào:

Kế tục truyền thống vẻ vang của Bộ đội Cụ Hồ”, phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của tuổi trẻ thi đua rèn đức, luyện tài để cống hiến, trưởng thành, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của quân đội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống.

Nội dung của phong trào:

-Xung kích trong học tập, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, lao động sản xuất, rèn luyện kỷ luật, xây dựng chính quy;

-Sáng tạo trong nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác.

Khẩu hiệu hành động: Thanh niên quân đội tiếp bước cha anh, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ.

Sau gần 3 năm triển khai thực hiện phong trào “*Thanh niên Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*” đã xuất hiện nhiều phương thức, mô hình hoạt động hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực công tác. Các mô hình này thiết thực góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đơn vị, phù hợp với nhu cầu của tuổi trẻ và yêu cầu đổi mới của công tác Đoàn và phong trào thanh niên trong giai đoạn mới.

PHẦN II

MỘT SỐ VĂN BẢN MỚI VỀ CÔNG TÁC THANH NIÊN

1. NGHỊ QUYẾT SỐ 25 - NQ/TW NGÀY 25/7/2008, HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHÓA X VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC THANH NIÊN THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ.

Thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, một trong những nhân tố quan trọng quyết định tương lai, vận mệnh dân tộc; là lực lượng chủ yếu trên nhiều lĩnh vực, đảm nhiệm những công việc đòi hỏi hy sinh, gian khổ, sức khỏe và sáng tạo. Thanh niên là độ tuổi sung sức nhất về thể chất và phát triển trí tuệ, luôn năng động, sáng tạo, muốn tự khẳng định mình. Song, do còn trẻ, thiếu kinh nghiệm nên thanh niên cần được sự giúp đỡ, chăm lo của các thế hệ đi trước và toàn xã hội. Trong quá trình lãnh đạo đất nước, Đảng ta luôn đề cao vai trò, vị trí của thanh niên, xác định thanh niên là lực lượng xung kích cách mạng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng; công tác thanh niên là vấn đề sống còn của dân tộc. Đồng thời, Đảng đã đề ra nhiều chủ trương giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thanh niên thành lực lượng hùng hậu, trung thành, kế tục sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Qua mỗi thời kỳ, dù bất cứ hoàn cảnh nào các thế hệ thanh niên đều hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình. Trước yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và sự biến đổi nhanh chóng của tình hình thanh niên, đòi hỏi phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên nhằm chăm lo, bồi dưỡng và phát huy cao nhất vai trò, sức mạnh của thanh niên trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

I- TÌNH HÌNH THANH NIÊN VÀ CÔNG TÁC THANH NIÊN.

Sau hơn 20 năm đổi mới và phát triển đất nước, nhất là sau 15 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH TW Đảng (khoá VII) tình hình thanh niên có những chuyển biến mạnh mẽ, đan xen cả những yếu tố tích cực và tiêu cực, trong đó yếu tố tích cực giữ vai trò chủ đạo.

Một trong những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước là đã xây dựng được thế hệ thanh niên thời kỳ mới có đạo đức, nhân cách, tri thức, sức khỏe, tư duy năng động và hành động sáng tạo; tiếp nối truyền thống hào hùng của Đảng và dân tộc, nêu cao lòng yêu nước, ý thức xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN; không ngại khó khăn, gian khổ, tình nguyện vì cộng đồng; có trách nhiệm với gia đình, xã hội; có ý chí vươn lên trong học tập, lao động, lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng, quyết tâm đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu; mong muốn được tin tưởng, được cống hiến cho đất nước, có việc làm, thu nhập ổn định, đời sống văn hoá tinh thần lành mạnh phong phú, môi trường sống an toàn. Dù còn nhiều tâm trạng khác nhau, song đa số thanh niên luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và phát triển của đất nước.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH TW Đảng (khoá VII) là một chủ trương quan trọng có tính quyết định, làm chuyển biến mạnh mẽ tình hình thanh niên, công tác đoàn và phong trào thanh niên. Các cấp ủy đảng đã lãnh đạo hệ thống chính trị, toàn xã hội thực hiện tốt hơn công tác thanh niên và chăm lo xây dựng Đoàn. Nhà nước đã ban hành Luật Thanh niên, Chiến lược phát triển thanh niên và nhiều chính sách về công tác thanh niên, tạo điều kiện, cơ hội cho thanh niên rèn luyện cống hiến trưởng thành. Công tác đoàn và phong trào thanh niên từng bước phát triển, mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên được mở rộng, số thanh niên trở thành đoàn viên, đảng viên ngày càng tăng. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, gia đình, nhà trường và xã hội đối với thanh niên, công tác thanh niên đã có chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, một bộ phận thanh niên sống thiếu lý tưởng, giảm sút niềm tin, ít quan tâm tới tình hình đất nước, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, sống thực dụng, xa rời truyền thống văn hóa dân tộc. Học vấn của một bộ phận thanh niên nhất là thanh niên nông thôn, thanh niên dân tộc thiểu số còn thấp; nhiều thanh niên thiếu kiến thức và kỹ năng trong hội nhập quốc tế. Tính độc lập, chủ động, sáng tạo, năng lực thực hành sau đào tạo của thanh niên còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hóa. Tình

trạng tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh niên đang gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp. Tỷ lệ thanh niên nhiễm HIV/AIDS còn cao.

Một số cấp ủy đảng chưa quan tâm đúng mức lãnh đạo công tác thanh niên; việc đôn đốc, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác thanh niên không thường xuyên, kịp thời; công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ trẻ chưa thực sự được coi trọng; chưa làm tốt công tác phát triển đảng trong thanh niên. Nhà nước chậm thể chế hoá và triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác thanh niên; thiếu những chính sách nhất quán, đồng bộ, lâu dài đối với thanh niên; chưa có chính sách cụ thể để bồi dưỡng, đào tạo, sử dụng tài năng trẻ, việc thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên còn hạn chế. Nhiều bộ, ngành, địa phương chưa làm tốt trách nhiệm chăm lo, bồi dưỡng, phát huy thanh niên thuộc lĩnh vực được phân công. Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam chưa theo kịp sự phát triển của tình hình thanh niên; khả năng chi phối và ảnh hưởng của Đoàn, Hội trong thanh niên chưa sâu rộng, tỷ lệ tập hợp thanh niên thấp, tính tiên phong; gương mẫu của cán bộ đoàn, hội và đoàn viên, hội viên chưa cao. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhiều địa phương chưa phối hợp chặt chẽ, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp trong công tác thanh niên tác động đến thanh niên sự kết hợp giữa gia đình – nhà trường - xã hội trong giáo dục thanh niên còn hạn chế.

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, song chủ yếu là do:

- Nhận thức của một bộ phận không ít cấp uỷ đảng cán bộ, đảng viên về thanh niên và công tác thanh niên chưa đầy đủ, nhiều mặt còn khoán trắng cho Đoàn; tổ chức chỉ đạo thiếu tập trung; đánh giá thanh niên còn theo kinh nghiệm, cảm tính, gia trưởng, thiếu tin tưởng thanh niên; một bộ phận cán bộ, đảng viên thoái hoá, biến chất không là tấm gương để thanh niên học tập và noi theo. Một bộ phận gia đình ít quan tâm, thiếu giáo dục và nêu gương đối với con cháu.

- Quản lý nhà nước về công tác thanh niên còn nhiều bất cập; bộ máy quản lý nhà nước về công tác thanh niên và cơ chế phối hợp liên ngành trong công tác thanh niên chưa rõ ràng. Chưa gắn kết mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh với mục tiêu phát triển thanh niên.

- Công tác giáo dục - đào tạo, dạy nghề, giải quyết việc làm, phòng, chống tệ nạn xã hội, hoạt động văn hoá, thể thao, báo chí, xuất bản có nhiều khuyết điểm, yếu kém nhưng chậm khắc phục đã ảnh hưởng không nhỏ đến các thế hệ thanh niên.

- Công tác giáo dục, ngăn ngừa và đấu tranh với những tác động, lôi kéo thanh niên của các thế lực thù địch, sự truyền bá lối sống nước ngoài không phù hợp với truyền thống văn hoá dân tộc còn nhiều yếu kém, thậm chí bị buông lỏng.

- Việc quản lý, tập hợp thanh niên trong tình hình mới khó khăn hơn. Điều kiện, phương tiện hoạt động của Đoàn, Hội, chính sách cho cán bộ đoàn, nhất là cán bộ đoàn cơ sở còn bất cập. Năng lực, trình độ của không ít cán bộ đoàn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế; khả năng tập hợp, tổ chức phong trào thanh niên trong công tác thanh niên còn hạn chế.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC THANH NIÊN THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA

1- Quan điểm chỉ đạo

- Thanh niên là rường cột của nước nhà, chủ nhân tương lai của đất nước, là lực lượng xung kích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập quốc tế và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người. Chăm lo, phát triển, thanh niên vừa là mục tiêu, vừa là động lực bảo đảm cho sự ổn định và phát triển vững bền của đất nước.

- Chăm lo, bồi dưỡng, giáo dục thanh niên thành lớp người “vừa hồng vừa chuyên” theo tư tưởng Hồ Chí Minh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quan trọng của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, gia đình, nhà trường và xã hội.

- Đảng lãnh đạo công tác thanh niên và trực tiếp lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Xây dựng Đoàn vững mạnh là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là xây dựng Đảng trước một bước. Đảng đề ra đường lối, chủ trương định hướng cho thanh niên hành động, xác định các chuẩn mực cho thanh niên phấn đấu; xây dựng các tấm gương điển hình tiêu biểu cho thanh niên học tập và noi theo.

- Nhà nước quản lý thanh niên và công tác thanh niên; thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng về thanh niên và công tác thanh niên thành pháp luật chính sách, chiến lược, chương trình hành động và cụ thể hoá trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh hàng năm của các cấp, các ngành.

- Sự nỗ lực học tập, rèn luyện và phấn đấu không ngừng của thanh niên theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là yếu tố quan trọng để xây dựng thế hệ thanh niên thời kỳ mới. Mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên là nội dung quan trọng của công tác đoàn để giáo dục, bồi dưỡng, động viên và phát huy vai trò thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2- Mục tiêu

Mục tiêu chung

Tiếp tục xây dựng thế hệ thanh niên Việt Nam giàu lòng yêu nước, tự cường dân tộc; kiên định lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; có đạo đức cách mạng, ý thức chấp hành pháp luật, sống có văn hoá, vì cộng đồng; có năng lực, bản lĩnh trong hội nhập quốc tế; có sức khỏe, tri thức, kỹ năng và tác phong công nghiệp trong lao động tập thể, trở thành những công dân tốt của đất nước. Cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão lớn, xung kích, sáng tạo, làm chủ khoa học - công nghệ tiên tiến, vươn lên ngang tầm thời đại. Hình thành một lớp thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực, kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc; phấn đấu cho mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh"; góp phần to lớn vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, sánh vai cùng các nước tiên tiến trên thế giới. Đảng, Nhà nước và toàn xã hội chăm lo, tạo điều kiện, môi trường thuận lợi để thanh niên rèn luyện, cống hiến và trưởng thành; được học tập, có việc làm, nâng cao thu nhập, có đời sống văn hoá, tinh thần lành mạnh.

Mục tiêu cụ thể trong những năm trước mắt, trọng tâm từ nay đến năm 2010 là:

Nâng cao nhận thức chính trị, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh niên, nhất là học sinh, sinh viên. Tập trung giáo dục, định hướng, cổ vũ thanh niên thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" tạo chuyển biến thực sự trong đạo đức, lối sống và hành động của thanh niên.

- Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh để thanh niên rèn luyện, phấn đấu và trưởng thành. Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác thanh niên trong thời kỳ mới. Tập trung nguồn lực, thực hiện thành công Chiến lược thanh niên đến năm 2010.

- Có chính sách mang tính đột phá trong đào tạo nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước gắn với giải quyết việc làm, tăng thu nhập, hưởng thụ văn hoá, vui chơi, giải trí của thanh niên.

- Tạo bước chuyển biến mới về chất lượng tổ chức và hoạt động của Đoàn, Hội; phát triển các loại hình tổ chức tập hợp thanh niên nhằm tăng tỷ lệ thanh niên được tập hợp; thu hẹp cơ sở yếu kém, tăng tỷ lệ thanh niên vào Đoàn, Hội. Xây dựng đội ngũ cán bộ đoàn, hội, nhất là cán bộ chuyên trách có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực, gương mẫu, có khả năng vận động, đoàn kết, tập hợp thanh niên. Bảo đảm đủ số lượng cán bộ đoàn chuyên trách theo quy định, ít nhất 70% đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách trong độ tuổi thanh niên.

- Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên từ đoàn viên, phấn đấu đạt tỷ lệ ít nhất 70% đảng viên mới được kết nạp từ đoàn viên. Bố trí, sử dụng cán bộ trẻ có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất và năng lực nhằm tăng nhanh tỷ lệ cán bộ trẻ trong cơ cấu các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từ Trung ương đến các cấp ở địa phương so với hiện nay.

3- Nhiệm vụ và giải pháp

3.1- Tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, lối sống văn hóa, ý thức công dân để hình thành thế hệ thanh niên có phẩm chất tốt đẹp, có khí phách và quyết tâm hành động thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá

- Đầu tư hơn nữa công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về thanh niên và công tác thanh niên trong tình hình mới; dự báo xu hướng phát triển, nhận thức, thái độ của thanh niên để có luận cứ khoa học, thực tiễn, kịp thời đề ra các chủ trương, chính sách giáo dục, bồi dưỡng thanh niên trở thành lực lượng to lớn, xung kích trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Đổi mới nội dung và phương thức giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử của Đảng và dân tộc, lý tưởng cách mạng cho thanh niên. Coi trọng giáo dục thanh niên trong hoạt động thực tiễn và các phong trào thi đua yêu nước.

- Xây dựng chuẩn mực đạo đức và định hướng giá trị mới cho thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Chủ động hơn công tác chính trị, tư tưởng; nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng thanh niên; kịp thời đấu tranh, tuyên truyền làm rõ các âm mưu, luận điệu sai trái, giúp thanh niên hiểu và tích cực đấu tranh với âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

- Bảo đảm tính chính trị, sự định hướng của Đảng làm phong phú và sâu sắc hơn các nội dung giáo dục, nhất là về lý tưởng, đạo đức lối sống, trong hoạt động báo chí xuất bản, văn hoá, văn nghệ hướng thanh niên vươn tới giá trị chân - thiện - mỹ. Chấn chỉnh, đổi mới hoạt động và quản lý báo chí, xuất bản nói chung nhất là báo chí, xuất bản trong hệ thống Đoàn, Hội, thực sự là phương tiện hữu hiệu giáo dục thanh niên.

- Mọi cấp uỷ đảng, nhất là người đứng đầu thường xuyên nắm tình hình định hướng và kiểm tra việc thực hiện công tác thanh niên; phân công đảng viên phụ trách công tác Đoàn, Hội; lãnh đạo Đảng, Chính quyền các cấp định kỳ gặp gỡ, đối thoại với thanh niên. Kết quả công tác thanh niên, công tác đoàn và phong trào thanh niên là một tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng hằng năm. Mỗi đảng viên phải là tấm gương sáng cho thanh niên noi theo.

3.2- Đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo cơ hội cho mọi thanh niên được học tập, không ngừng nâng cao trình độ, có tri thức và kỹ năng, vươn lên ngang tầm với thanh niên các nước tiên tiến trên thế giới.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục; đổi mới cơ cấu tổ chức, cơ chế quản lý nội dung, phương pháp dạy và học; xây dựng một số cơ sở giáo dục - đào tạo đạt trình độ quốc tế; khuyến khích thành lập các cơ sở đào tạo nước ngoài tại Việt Nam đối với một số ngành, lĩnh vực cần thiết đáp ứng sự nghiệp phát triển đất nước. Xác định rõ mục tiêu đào tạo từng cấp học, bảo đảm giáo dục toàn diện về đức - trí - thể - mỹ nhằm hình thành lớp thanh niên có đủ bản lĩnh và năng lực, có tri thức và kỹ năng vươn lên ngang tầm với thanh niên các nước tiên tiến. Xây dựng cho thanh niên ý thức tự học, học tập suốt đời, phương pháp tu dưỡng sáng tạo, độc lập, khả năng làm việc tập thể, kỹ năng thích nghi và tự tin trong cuộc sống.

- Tạo cơ hội cho thanh niên được thụ hưởng chính sách giáo dục, chú trọng tới nữ thanh niên, thanh niên dân tộc thiểu số, thanh niên nông thôn, thanh niên khuyết tật. Sớm có biện pháp khắc phục tình trạng bỏ học trong thanh thiếu thi. Phấn đấu hoàn thành phổ cập bậc trung học cơ sở cho thanh niên. Mở rộng chính sách tín dụng ưu đãi cho thanh niên vay để học tập trong các cơ sở đào tạo sau giáo dục phổ thông.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho thanh niên học tập ở nước ngoài bằng nhiều nguồn lực khác nhau. Nhà nước dành ngân sách thoả đáng để lựa chọn sinh viên giỏi, cán bộ trẻ có năng lực để đưa đi đào tạo ở các nước phát triển. Quản lý, giúp đỡ thanh niên học tập ở nước ngoài. Chú trọng công tác tư vấn, lựa chọn ngành học; bố trí, sử dụng có hiệu quả số thanh niên du học về nước.

3.3- Nâng cao chất lượng lao động trẻ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập và cải thiện đời sống cho thanh niên.

- Huy động nhiều nguồn lực xã hội, đầu tư ngân sách thoả đáng để đẩy mạnh dạy nghề, phổ cập sơ cấp nghề cho thanh niên. Hoàn thiện chính sách đào tạo nghề, giải quyết việc làm; có chính sách tín dụng

ưu đãi cho các cơ sở dạy nghề, đặc biệt các nghề kỹ thuật cao; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng dịch vụ thị trường lao động; tín dụng ưu đãi cho thanh niên vay tạo việc làm, lập nghiệp; khuyến khích thanh niên đi lao động có thời hạn ở nước ngoài.

- Xây dựng chiến lược truyền thông quốc gia về định hướng nghề nghiệp, việc làm cho thanh niên. Bảo đảm cơ cấu hợp lý trong đào tạo công nhân kỹ thuật, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.

- Tập trung đào tạo hình thành nguồn nhân lực khoa học - công nghệ có chất lượng cao, nhất là công nghệ thông tin, công nghệ mới đáp ứng yêu cầu của kinh tế tri thức, tạo mũi nhọn phát triển kinh tế, góp phần đẩy nhanh quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Tập trung dạy nghề cho thanh niên nông thôn, bộ đội xuất ngũ, thanh niên dân tộc thiểu số. Khuyến khích đào tạo nghề tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất. Chú trọng giáo dục ý thức kỷ, thuật kỹ năng lao động, tay nghề cho thanh niên đi lao động có thời hạn ở nước ngoài; đồng thời có biện pháp quản lý, giáo dục, giúp đỡ số thanh niên này.

- Tạo môi trường thuận lợi để các thành phần kinh tế đầu tư phát triển sản xuất tạo việc làm mới và tăng thu nhập cho thanh niên, cải thiện đời sống. Phát triển thị trường lao động lành mạnh, năng động. Khuyến khích thanh niên làm giàu chính đáng. Nhà nước hỗ trợ để chuyển giao tiến bộ khoa học - kỹ thuật, tổ chức sản xuất kinh doanh cho thanh niên nông thôn; biểu dương, tôn vinh thanh niên làm kinh tế giỏi. Phát huy thế mạnh lao động nông nghiệp để đưa đi lao động ở một số quốc gia có địa bàn phù hợp.

3.4- Xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tạo điều kiện cho thanh niên nângcao đời sống văn hoá tinh thần, phát triển toàndiện

- Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Xây dựng, chỉnh đốn Đảng", "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" gắn với xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên thoái hoá, biến chất, vi phạm pháp luật, tạo môi trường chính trị và đạo đức lành mạnh củng cố niềm tin cho thanh niên. Tập trung giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, tạo chuyển biến trong phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội (nhất là ma túy, mại dâm, mê tín dị đoan), an toàn giao thông bảo vệ môi trường sống..., góp phần xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh, hình thành lối sống văn hoá trong thanh niên.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ quan văn hoá, văn học nghệ thuật, xuất bản, báo chí sáng tác và phổ biến nhiều công trình, tác phẩm có giá trị cao để giáo dục thế hệ trẻ. Tăng cường quản lý văn hoá, xử lý nghiêm các sai phạm, kịp thời ngăn chặn các sản phẩm không lành mạnh tác động xấu đến thanh niên, nhất là qua Internet và các phương tiện thông tin đại chúng khác. Sớm hoàn thiện quy hoạch mạng lưới và từng bước xây dựng các trung tâm hoạt động thanh thiếu nhi, trung tâm sinh hoạt dã ngoại, nhà thiếu nhi trong toàn quốc. Sớm có chính sách để các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá-thể thao, phát triển các loại hình giải trí lành mạnh cho thanh niên.

- Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục về vai trò, trách nhiệm của thanh niên trong nâng cao chất lượng dân số, hôn nhân và xây dựng gia đình hạnh phúc, biết chăm lo và nâng cao sức khoẻ bản thân. Chú trọng giáo dục tiền hôn nhân, kiến thức và kinh nghiệm sống cho thanh niên. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia về dân số, chăm sóc sức khoẻ, phòng, chống HIV/AIDS, trong đó tập trung là đối tượng thanh niên.

- Đầu tư, đổi mới nội dung giáo dục thể chất trong nhà trường. Đẩy mạnh xã hội hoá các phong trào thể dục, thể thao quần chúng, huy động và tạo điều kiện để thanh niên luyện tập thể dục, thể thao, rèn luyện sức khoẻ.

3.5- Coi trọng hơn nữa việc trọng dụng tài năng trẻ, tạo bước chuyển có tính đột phá trong bố trí và sử dụng cán bộ trẻ trên tất cả các lĩnh vực

- Tạo cơ chế chính sách công bằng, thuận lợi để mọi tài năng trẻ đều được tham gia phát triển đất nước; bố trí cán bộ trẻ có tài năng đảm nhận các nhiệm vụ quan trọng, phù hợp trong hệ thống chính trị, nâng cao tỉ lệ cán bộ trẻ trong các cơ quan lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành. Tạo bước đột phá trong việc bố trí, sử dụng cán bộ trẻ cán bộ trong độ tuổi thanh niên ở tất cả các cấp, coi đây là một nội dung quan trọng về công tác cán bộ của Đảng để lựa chọn cán bộ lãnh đạo cho tương lai.

- Xác định tiêu chí và phương pháp khoa học để phát hiện, theo dõi quá trình phát triển các tài năng trẻ, nhất là số học sinh, sinh viên xuất sắc, cá nhân điển hình trong các phong trào thanh niên. Xây dựng

chương trình đào tạo thích hợp để hình thành đội ngũ tài năng trẻ trên mọi lĩnh vực, đáp ứng sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Có chính sách sử dụng và đãi ngộ hợp lý để thu hút tài năng trẻ đang học tập, công tác, sinh sống ở nước ngoài tham gia phát triển đất nước.

3.6- Xây dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh vững mạnh thực sự là trường học XHCN của thanh niên, đội dự bị tin cậy của Đảng

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng Đoàn thực sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thu hẹp nhanh các cơ sở đoàn yếu kém. Nâng cao sức hấp dẫn các phong trào thanh niên do Đoàn tổ chức, qua đó tạo môi trường giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện, khơi dậy và phát huy tính xung kích của tuổi trẻ, xây dựng các điển hình thanh niên tiên tiến, chăm lo lợi ích chính đáng của thanh niên; phát hiện, lựa chọn đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng tạo nguồn kết nạp đảng viên và đào tạo cán bộ trẻ.

Bảo đảm vai trò nòng cốt của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong xây dựng Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam vững mạnh; đổi mới phương thức vận động, đa dạng hoá các loại hình tập hợp để thu hút rộng rãi các đối tượng thanh niên. Tăng cường xây dựng lực lượng thanh niên nòng cốt để thành lập tổ chức cơ sở của Đoàn, Hội ở mọi lĩnh vực.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ đoàn các cấp thực sự có trình độ năng lực, nhiệt tình, có khả năng vận động quần chúng, độ tuổi sát với tuổi thanh niên, thực sự tiêu biểu trong thanh niên. Ban hành quy chế cán bộ đoàn, xác định rõ trách nhiệm các cấp uỷ đảng trong phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, luân chuyển cán bộ đoàn. Thực hiện định biên cán bộ đoàn chuyên trách khối cơ quan hành chính sự nghiệp, doanh nghiệp. Xây dựng Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam nằm trong hệ thống đại học quốc dân và trường Đoàn các khu vực thực sự trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đoàn.

- Tạo mọi điều kiện để Đoàn huy động, tổ chức cho thanh niên tham gia thực hiện các nhiệm vụ, chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Chăm lo xây dựng Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, tích cực, bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng. Coi trọng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác thiếu nhi, chuẩn hóa tổng phụ trách Đội, phụ trách thiếu nhi trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, nhà thiếu nhi.

- Có nội dung, phương thức vận động phù hợp để tập hợp thanh niên đang học tập, lao động ở nước ngoài, thanh niên Việt kiều; cung cấp kịp thời các thông tin về tình hình đất nước, có các hình thức hỗ trợ kịp thời, động viên thanh niên không ngừng học tập, lao động, hướng về Tổ quốc.

- Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ với các tổ chức thanh niên các nước trong khu vực và thế giới, cùng phấn đấu cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Tích cực hợp tác trên mọi lĩnh vực với các tổ chức thanh niên tiến bộ trên thế giới.

3.7 - Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức kinh tế- xã hội và gia đình, phối hợp giáo dục, bồi dưỡng, phát huy thanh niên

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong công tác thanh niên, mỗi đoàn thể phải có chương trình cụ thể về công tác thanh niên, quy chế phối hợp hoạt động với Đoàn và các tổ chức thanh niên, chú trọng công tác nữ thanh niên; phân công cán bộ làm công tác thanh niên; vận động đoàn viên, hội viên thuộc đoàn thể mình tham gia tập hợp, giáo dục thanh thiếu nhi; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên.

- Phối hợp chặt chẽ giữa các đoàn thể nhân dân các bậc lão thành cách mạng, các nhà hoạt động văn hóa xã hội, nhân sĩ, trí thức, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, doanh nghiệp và gia đình với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh để chăm lo giáo dục, xây dựng ước mơ, hoài bão, bồi dưỡng và phát huy thanh niên.

- Đề cao trách nhiệm của gia đình trong giáo dục, quản lý thanh niên, xây dựng gia đình hạnh phúc, là môi trường quan trọng hình thành nhân cách, giáo dục ý thức công dân, giữ gìn và phát huy truyền thống, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc cho thanh thiếu nhi. Biểu dương các gia đình nuôi dạy con

tốt, phê phán các gia đình không làm tốt nghĩa vụ giáo dục, quản lý con em. Gia đình tạo điều kiện, động viên con em là thanh niên tham gia hoạt động xã hội và cống hiến cho đất nước.

3.8- Phát huy sự nỗ lực phấn đấu của mỗi thanh niên trong học tập, lao động và cuộc sống; không ngừng rèn luyện đạo đức, lối sống, hoàn thiện nhân cách trở thành công dân hữu ích, thành viên tốt trong gia đình, tích cực đóng góp cho sự phát triển của đất nước

- Mỗi thanh niên phải luôn rèn luyện, phấn đấu, vươn lên trong học tập, lao động và cuộc sống; nhận thức rõ vị trí, vai trò, thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của thanh niên với Tổ quốc; tích cực tham gia sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa góp phần xây dựng nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” và cho chính tương lai của thanh niên.

- Thanh niên luôn chủ động và không ngừng học tập, nâng cao trình độ, kiến thức chuyên môn, tay nghề; cần cù, chịu khó, sáng tạo, có tác phong công nghiệp trong lao động; vươn lên lập thân, lập nghiệp, làm giàu chính đáng.

- Thanh niên phải thường xuyên rèn luyện đạo đức, lối sống, nếp sống văn minh, giữ gìn truyền thống văn hóa dân tộc; có thái độ và hành vi ứng xử cao đẹp trong tình bạn, tình yêu; yêu thương con người, chăm lo hạnh phúc gia đình; kính trọng ông bà, cha mẹ, thầy, cô giáo và người lớn tuổi; tích cực rèn luyện, nâng cao sức khỏe, trở thành công dân hữu ích, thành viên tốt của gia đình; hăng hái tham gia các hoạt động cộng đồng.

- Thanh niên luôn xung kích, tình nguyện, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, giữ vững an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; đảm nhận những việc khó khăn, gian khổ khi Đảng, Tổ quốc và nhân dân yêu cầu.

3.9- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thanh niên và công tác thanh niên.

- Củng cố kiện toàn Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam đủ mạnh và giao cho Ủy ban một số nhiệm vụ, quyền hạn để tham mưu cho Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công tác thanh niên. Các bộ, ngành và ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh niên theo lĩnh vực, địa bàn và theo sự phân công phân cấp của Chính phủ. Thành lập Hội đồng công tác thanh niên ở các tỉnh, thành phố, trực thuộc Trung ương làm nhiệm vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố thực hiện quản lý nhà nước về công tác thanh niên Chính phủ chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện mô hình này.

- Xác định chỉ số về thanh niên và công tác thanh niên trong chỉ số thống kê quốc gia, trong chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các ngành, các cấp

- Tăng cường vai trò giám sát và phản biện xã hội của Đoàn, các tổ chức thanh niên đối với việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách về thanh niên, công tác thanh niên.

- Thực hiện tốt Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, tạo điều kiện để thiếu nhi phát triển toàn diện, trở thành những thanh niên tốt.

- Tập trung chỉ đạo để hoàn thành các mục tiêu trong Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2010; xây dựng Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam đến năm 2020, gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội; cụ thể hóa các chủ trương của đảng trong giáo dục, bồi dưỡng phát huy thanh niên.

- Sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên phù hợp với tình hình mới. Ban hành Luật Việc làm. Sớm ban hành cơ chế, chính sách để giải quyết chỗ ở, nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao cho thanh niên làm việc tại các khu công nghiệp, khu chế xuất và học sinh, sinh viên đang học tập.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Bộ Chính trị, Ban Bí thư chỉ đạo cụ thể hoá nội dung, phương hướng công tác thanh niên thành các đề án và chỉ đạo xây dựng ban hành các quy định, quy chế, hướng dẫn để thực hiện.

2- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình, đặc điểm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị.

3- Đảng đoàn Quốc hội chỉ đạo rà soát bổ sung sửa đổi và ban hành mới một số văn bản pháp luật có liên quan tới thanh niên và công tác thanh niên.

4- Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo việc cụ thể hoá nội dung công tác thanh niên thành chính sách cụ thể; xây dựng chương trình hành động, chỉ đạo các bộ, ngành, các địa phương thực hiện. củng cố, kiện toàn Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam; xác định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan tham mưu quản lý nhà nước về công tác thanh niên ở các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

5- Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân xây dựng chương trình hành động, tổ chức, quán triệt, thực hiện Nghị quyết này trong đoàn viên, hội viên, các tầng lớp nhân dân.

6- Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban Bí thư Trung ương Đoàn và các cơ quan liên quan ở Trung ương hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập nội dung Nghị quyết, tuyên truyền quá trình thực hiện Nghị quyết này.

7- Ban Dân vận Trung ương và Ban Bí thư Trung ương Đoàn chủ trì, phối hợp với các ban, cơ quan đảng ở Trung ương hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Ban Chấp hành Trung ương.

T/M BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

TỔNG BÍ THƯ

(đã ký)

NÔNG ĐỨC MẠNH

2. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG 231 CỦA ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TRUNG ƯƠNG.

Thực hiện nghị quyết số 25 – NQ/TW Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công thanh niên (CTTN) thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH). Đảng ủy Quân sự Trung ương (ĐUQSTW) xác định Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết trên như sau:

I. MỤC TIÊU

Chăm lo giáo dục, rèn luyện, đào tạo lực lượng Thanh niên Quân đội (TNQĐ) phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa, sức khỏe, kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ quân sự, khoa học xã hội và nhân văn. Cổ vũ thanh niên nuôi dưỡng ước mơ hoài bão lớn, vượt mọi khó khăn vươn lên trong học tập, rèn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu, lao động sản xuất, nghiên cứu khoa học; phát triển tài năng sáng tạo, phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ vào sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại; xứng đáng là lực lượng chiến đấu, lực lượng chính trị trung thành, tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân. Xây dựng tổ chức Đoàn trong Quân đội vững mạnh, xứng đáng là đội dự bị tin cậy của Đảng, là bộ phận ưu tú của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU.

1. Xây dựng lực lượng TNQĐ trong thời kỳ mới có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và nhân dân; có ý chí chiến đấu cao, trong sáng, mẫu mực về đạo đức lối sống, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ quân sự; có sức khỏe dẻo dai; có ý chí phấn đấu vươn lên mạnh mẽ, có tinh thần tự lực tự cường, thương yêu đồng chí đồng đội, đoàn kết tốt, kỷ luật nghiêm, phấn đấu có trên 90% ĐVTN đạt khá và xuất sắc, hàng năm có 5% trở lên đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức Đoàn thực hiện tốt phong trào “*Thanh niên Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ*”; tổ chức có hiệu quả các cuộc vận động trong toàn quân, toàn quốc, các phong trào hành động cách mạng của thanh niên, huy động nguồn lực tổng hợp cả về vật chất và tinh thần, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để TNQĐ rèn luyện, phấn đấu, trưởng thành.

3. Tạo bước chuyển biến mới về chất lượng tổ chức và hoạt động của tổ chức Đoàn, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, phấn đấu có trên 80% tổ chức Đoàn vững mạnh, không có tổ chức Đoàn yếu.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn, cán bộ chuyên trách CTTN phù hợp với biên chế tổ chức lực lượng quân đội, có năng lực tiến hành CTTN và độ tuổi phù hợp đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

5. Xây dựng, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách trong đào tạo, bồi dưỡng phát huy, phát triển thanh niên, trong quản lý điều hành CTTN trong Quân đội.

III.CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG (TR.80 – TR.88)

III. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

CHƯƠNG TRÌNH	NHIỆM VỤ	CƠ QUAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN	CƠ QUAN, ĐƠN VỊ PHỐI HỢP THỰC HIỆN	THỜI GIAN
1.Tăng cường bồi dưỡng lí tưởng, giáo dục đạo đức cách mạng, xây dựng niềm tin, bảo đảm sự vững vàng, kiên định của Thanh niên Quân đội trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	1.Đổi mới công tác giáo dục chính trị ở cơ sở; nhất là chương trình, nội dung phương pháp giáo dục đối với chiến sĩ, tạo niềm tin cho thanh niên vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Giúp thanh niên nhận thức sâu sắc về tình hình nhiệm vụ, về âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, phòng chống và đấu tranh có hiệu quả đối với chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	2.Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị cho thanh niên theo hướng đa dạng hóa hoạt động giáo dục (mô hình hóa, sân khấu hóa,...). Chú trọng các hình thức giáo dục truyền thống, hướng về cội nguồn, tạo nên lối sống có nội tâm sâu sắc, có tình cảm cách mạng trong sáng. Tiếp tục thực hiện tốt Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	3.Tổ chức tốt các phong trào hành động cách mạng của thanh niên theo hướng thiết thực, hiệu quả để thanh niên học tập, rèn luyện, cống hiến, trưởng. Chú trọng bồi dưỡng nhân cách, bản lĩnh, kinh nghiệm chiến đấu, tinh thần thương yêu đồng chí, đồng đội, có kỷ cương, kỷ luật, gương mẫu, tự giác chấp hành điều lệnh Quân đội và pháp luật của Nhà nước.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	4.Thực hiện nghiêm túc việc tổng kết CTTN, nhất là các mô hình, điển hình tiên tiến. Tổ chức điều tra, khảo sát về tình hình thanh niên và CTTN quân đội, dự báo đúng xu hướng phát triển, nhận thức, thái độ chính trị của thanh niên để có cơ sở khoa học, thực tiễn, kịp thời đề ra các chủ trương, giải pháp giáo dục thanh niên.	TCCC	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
2. Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan, nhân viên chuyên môn kỹ thuật và chất lượng huấn luyện, tạo cơ hội cho thanh niên được học tập, nâng cao trình độ, có tri thức và kỹ năng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ CNH, HĐH.	1.Đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy học và học trong các học viện, nhà trường. Tăng cường kỹ năng thực hành, kịp thời cập nhật các thanh tựu, tiến bộ, kiến thức mới trên các lĩnh vực. Động viên tinh thần tự học, tự rèn của thanh niên, xây dựng động cơ trách nhiệm học tập, rèn luyện đúng đắn; tạo điều kiện để thanh niên cống hiến sức lực, trí tuệ xây dựng đơn vị, quân đội.	BTM	Các cơ quan, học viện, nhà trường	Thường xuyên
	2. Đẩy mạnh phong trào tuổi trẻ sáng tạo, nghiên cứu khoa học, phát huy hiệu quả Giải thưởng Tuổi trẻ sáng tạo của BQP, tạo môi trường tốt trong học tập và nghiên cứu, giúp thanh niên có điều kiện tự khẳng định mình; chú trọng các hình thức hoạt động tổ, nhóm, câu lạc bộ khoa học. Ban Thanh niên Quân đội phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, đề xuất để Bộ xem xét việc thành lập quỹ hỗ trợ, khuyến khích phát triển tài năng trẻ.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	3. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy tinh thần xung kích, sáng tạo của thanh niên; tin tưởng giao việc khó, việc mới cho thanh niên; tạo điều kiện, cổ vũ động viên thanh niên bàn thảo, hiến kế trong thực hiện nhiệm vụ của đơn vị	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	4.Mở rộng hoạt động giao lưu, phối hợp kết nghĩa với tổ chức đoàn địa phương với học sinh, sinh viên các trường cao đẳng, đại học, tăng cường trang bị kỹ năng hoạt động xã hội cho thanh niên Quân đội.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	5.Nâng cao trình độ ngoại ngữ và kiến thức tin học, ứng dụng công nghệ thông tin trong các học viện, trường sĩ quan, sĩ quan trẻ, cán bộ đoàn, cán bộ chuyên trách công tác thanh niên để tạo điều kiện cho cập nhật những vấn đề có tính thời sự trong nước và quốc tế, những vấn đề VH – XH mà thanh niên quan tâm	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên

3. Xây dựng môi trường văn hóa đa dạng, phong phú tốt đẹp, lành mạnh ở cơ sở, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho Thanh niên Quân đội	1. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tuổi trẻ. Tập trung làm chuyển biến căn bản, vững chắc tình hình kỷ luật, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, phấn đấu chấm dứt vi phạm kỷ luật nghiêm trọng trong thanh niên quân đội.			
	2. Chăm lo xây dựng và thực hiện tốt các mối quan hệ công tác, quan hệ quân dân, góp phần xây dựng môi trường văn hóa ở đơn vị. Tăng cường quản lý, ngăn chặn ảnh hưởng của văn hóa xấu độc, các ấn phẩm không lành mạnh tác động xấu tới thanh niên.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	3. Khai thác có hiệu quả các thiết chế văn hóa ở cơ sở (nhà văn hóa, bảo tàng, thư viện, phòng Hồ Chí Minh,...); đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ và tổ chức các hoạt động của thanh niên trong hai ngày nghỉ cuối tuần ở đơn vị.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	4. Xây dựng, củng cố doanh trại, cảnh quan, môi trường đơn vị xanh, sạch, đẹp theo hướng cơ bản, thống nhất đáp ứng yêu cầu huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, học tập, sinh hoạt của bộ đội.	TCHC	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
4. Đầu tư phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và có chính sách thu hút, sử dụng tài năng trẻ trong Quân đội	1. Xây dựng cơ chế để phát hiện, đào tạo, sử dụng tài năng trẻ trong quân đội, nhất là số học viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc trên các lĩnh vực quân sự, chính trị, chuyên môn, kỹ thuật; thanh niên tiên tiến trong phong trào thi đua.	BTMM, TCCT	Các cơ quan, đơn vị, nhà trường	Thường xuyên
	2. Tham mưu để xuất với Nhà nước có chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút, khuyến khích thanh niên, học sinh, sinh viên giỏi vào học tập, công tác trong Quân đội.	BTMM, TCCT	Các cơ quan, đơn vị, nhà trường	Thường xuyên
	3. Tuyên dương, khen thưởng kịp thời cán bộ, ĐVTN có thành tích xuất sắc; bố trí, sử dụng, đề bạt cán bộ trẻ đã qua rèn luyện thực tiễn, đảm nhiệm vị trí tương xứng với năng lực chuyên môn được đào tạo phù hợp với tính chất nhiệm vụ đơn vị.	BTMM, TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
5. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đoàn thực hiện tốt phong trào “Thanh niên Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”.	1. Phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của tổ chức đoàn và cán bộ, ĐVTN trong thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của đơn vị, quân đội, trong rèn luyện kỷ luật, xây dựng chính quy góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của quân đội bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong mọi tình huống.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	2. Phong trào thanh niên phải bám sát đặc điểm, nhiệm vụ của đơn vị và đối tượng thanh niên, xác định nội dung, phương thức tổ chức phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào nhiệm vụ chủ yếu, khâu yếu, việc khó của đơn vị.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	3. Kết hợp chặt chẽ thực hiện phong trào với các cuộc vận động cách mạng trong thanh niên và phong trào thi đua quyết thắng của đơn vị, xung kích, sáng tạo xây dựng đơn vị vững mạnh về mọi mặt.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	4. Thực hiện tốt việc phát hiện, bồi dưỡng nhân rộng điển hình tiên tiến. Tổ chức bình chọn tuyên dương gương mặt thanh niên tiêu biểu ở các cấp, cổ vũ phong trào thi đua học tập noi gương người tốt, việc tốt; sơ tổng kết, rút kinh nghiệm và có chính sách khuyến khích, động viên khen thưởng kịp thời.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
6. Xây dựng tổ chức đoàn trong quân đội vững mạnh, gắn với xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Đồng thời tăng cường các hoạt động phối hợp kết nghĩa với tổ chức Đoàn, Hội địa phương nơi đóng quân.	1. Các cấp ủy đảng tiếp tục tổ chức quán triệt, phổ biến sâu, rộng Nghị quyết số 25 – NQ/TW của BCH TW Đảng khóa X trong cán bộ, đảng viên, ĐVTN; nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, chính ủy (chính trị viên), chỉ huy, các cơ quan chức năng, trước hết là trách nhiệm của người chủ trì cấp ủy và người chỉ huy đối với CTTN; xác định xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Quý III/2009
	2. Phân công cấp ủy viên, đảng viên có phẩm chất và năng lực phụ trách CTTN. Đưa kết quả lãnh đạo, chỉ đạo CTTN, chất lượng tổ chức Đoàn là một tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng và cán bộ, đảng viên hàng năm.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	3. Định kỳ (3 tháng đối với cấp cơ sở, 6 tháng đối với cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên) cấp ủy, chỉ huy đơn vị tổ chức gặp gỡ, đối thoại với ĐVTN; nghe cơ quan TN, cán bộ chuyên trách CTTN và BCH đoàn cùng cấp báo cáo tình hình TN, công tác đoàn và phong trào TN; kịp thời chỉ đạo, giải quyết những nguyện vọng chính đáng của TN	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	4. Cơ quan chính trị các cấp và ban chấp hành đoàn ở cơ sở thường xuyên nghiên cứu đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt theo hướng: Phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức và ngày càng hiện đại về phương pháp	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên

	5.Chú trọng bồi dưỡng đoàn viên ưu tú, tạo nguồn kết nạp đảng viên mới; phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch đội ngũ cán bộ Đoàn, cán bộ chuyên trách CTTN đáp ứng yêu cầu trẻ hóa đội ngũ; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng công tác đoàn theo phân cấp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn, cán bộ chuyên trách CTTN ở các cấp trong quân đội	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	6. Ban Thanh niên Quân đội phối hợp với các cơ quan, nghiên cứu, đề xuất để Bộ xem xét về việc hàng năm tổ chức cho cán bộ, ĐVTN tiêu biểu đi nghiên cứu, học tập, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm với thanh niên quân đội các nước có chung đường biên giới với Việt Nam.	TCCT, Cục Đối ngoại	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	7.Tăng cường các hoạt động phối hợp kết nghĩa với tổ chức Đoàn, Hội địa phương nơi đóng quân, góp phần xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh, tham gia phát triển KT – XH, xóa đói giảm nghèo, phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
7.Tăng cường công tác quản lý CTTN trong Quân đội.	1. Chỉ huy các cấp tăng cường công tác quản lý đối với CTTN; đưa nội dung CTTN vào kế hoạch công tác của đơn vị; phát huy vai trò, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan chức năng trong chỉ đạo, hướng dẫn và đảm bảo kinh phí cho Đoàn tổ chức các hoạt động.	BTTM, TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	2.Nghiên cứu, cụ thể hóa Luật Thanh niên phù hợp với đặc điểm nhiệm vụ của quân đội; xây dựng chiến lược phát triển thanh niên quân đội đến năm 2010; nghiên cứu xây dựng hệ thống tiêu chí về thanh niên và CTTN trong quân đội.	BTTM, TCCT	Các cơ quan, đơn vị	2009 – 2010
	3. Ban Thanh niên Quân đội phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, đề xuất để Bộ xem xét việc ban hành chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với bí thư, phó bí thư chi đoàn. Hàng năm, BQP bố trí ngân sách bảo đảm cho hoạt động và kinh phí khen thưởng trong kinh phí nghiệp vụ ngành theo cấp quản lý; chỉ huy các cấp trích một phần nguồn vốn tự cân đối và huy động các nguồn lực trong đơn vị đảm bảo cho hoạt động của đoàn thanh niên	Cục Tài Chính, TCCT	Các cơ quan, đơn vị	2010
8. Thực hiện đồng bộ cơ chế tiến hành CTTN trong Quân đội; Cấp ủy Đảng lãnh đạo; chính ủy, chính trị viên trực tiếp chỉ đạo, quản lý, điều hành; cơ quan chính trị chỉ đạo,	1. Quán triệt nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với quân đội; khẳng định sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định thành công của công tác vận động thanh niên	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	2.Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về CTTN trong quân đội. Theo phân cấp chính ủy, chính trị viên là người trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo, điều hành CTTN trong đơn vị	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
hướng dẫn nghiệp vụ; các cơ quan chức năng phối hợp tổ chức; tổ chức Đoàn sáng tạo thực hiện.	3.TCCT trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của tổ chức Đoàn trong toàn quân; cơ quan chính trị các cấp chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ CTTN và hoạt động của đoàn thanh niên ở cơ sở.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	4. Các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chính trị cùng cấp tổ chức thực hiện kế hoạch CTTN do người chỉ huy phê duyệt	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	5.Tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong quân đội có trách nhiệm tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung CTTN.	TCCT	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
9.Tăng cường tuyên truyền, hướng nghiệp, dạy nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự	1.Đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao năng lực đào tạo nghề của các trường, trung tâm dạy nghề Bộ Quốc phòng. Chú trọng đổi mới nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu thị trường và sự phát triển của đất nước.	BTTM	Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	2.Mở rộng thị trường xuất khẩu lao động, tạo việc làm đáp ứng nhu cầu của thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.	BTTM	Cục Kinh tế, Các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên
	3. Phối hợp với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Lao động Thương binh – Xã hội, Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.	BTTM	Cục Kinh tế, Các cơ quan, đơn vị	Thực hiện từ năm 2009

IV. Tổ chức thực hiện

1.Các Đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Quân sự Trung ương xây dựng chương trình hành động, tổ chức thực hiện và chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng thuộc quyền xây dựng chương trình hành động sát với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị. Định kỳ sơ, tổng kết rút kinh nghiệm, báo cáo Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương (qua TCCT) theo quy định.

2.Tổng cục Chính trị hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; định kỳ sơ, tổng kết báo cáo kết quả với Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương./.

Nơi nhận:

- Các đ/c TV DDUQSTW(4b)
- Các ĐU trực thuộc DDUQSTWW (49);
- Tổng cục Chính trị;
- Bộ Tổng tham mưu;
- Ban TNQĐ;
- Lưu: VT, NCTN. Q (58b)

T/M ĐẢNG ỦY

PHÓ BÍ THƯ

(Đã ký)

Phùng Quang Thanh

PHẦN III

DANH MỤC SÁCH VỀ CÔNG TÁC ĐOÀN VÀ PHONG TRÀO THANH NIÊN

LƯU TRỮ TẠI THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

STT	TÊN SÁCH
1.	30 câu hỏi và trả lời về nghị quyết 26 của Bộ chính trị: Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên. - H. : Thanh niên, 1986. - 44tr. ; 19cm. 3KTV/37470 – 71
2.	Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng công tác Đoàn. - H. : Quân đội nhân dân, 1998. - 314tr. ; 19cm. Lưu hành nội bộ. Ban Thanh niên Quân đội 355(V)131+3KTV4/LC 3251-52
3.	Các văn bản của Đảng và Quân đội về công tác thanh niên từ năm 1985 đến năm 1997. - H. : Quân đội nhân dân, 1997. - 78tr. ; 19cm. Lưu hành nội bộ 3KTV+355(V)13/48600
4.	Công tác Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh: Giáo trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở của Đoàn / Chủ biên: Phạm Đình Nghiệp. - H. : Thanh niên, 2005. - 192tr. : Q.4 ; 21cm. 3KTV.4+3KPV/56971 - 72/M 121366 – 67
5.	Công tác Đoàn trong thanh niên, học sinh. - H. : Ban Tuyên huấn TW Đoàn, 1975. - 133tr. ; 19cm 373.02+3KTV/24714-15
6.	Công tác đoàn, hội: Giáo trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở của Đoàn / Chủ biên: Phạm Đình Nghiệp. - H. : Thanh niên, 2005. - 156tr. : Q.3 ; 21cm. 3KTV.4/56969 - 70/M 121378 – 79
7.	Công tác công đoàn, công tác Đoàn thanh niên trong xí nghiệp công nghiệp. - H. : Sự thật, 1972. - 70tr. ; 19cm. 338(V)+3KTV/20888-89
8.	Công tác chi đoàn trong thanh niên, học sinh. - H. : Thanh niên, 1974. - 105tr. ; 19cm. 373.02+3KTV/22792-93
9.	Công tác phát triển Đảng trong thanh niên / Chủ biên: Nguyễn Duy Hùng. - H. : Sự thật, 1992. - 43tr. ; 19cm. 3KV3/42324
10.	Công tác thanh niên trong lực lượng vũ trang Việt Nam. - H. : Học viện chính trị, 1970. - 12tr. : Bài 9 ; 28cm. Lớp đào tạo giáo viên sơ cấp khoá 2 355(V)13/ T 4399 – 98
11.	Cơ sở lý luận và thực tiễn của chiến lược phát triển thanh niên / Chu Xuân Việt. - H. : Thanh niên, 2005. - 235tr. ; 19cm. 3KTV/56288 - 89/M 120116 – 17
12.	Chủ nghĩa Mác-Lênin bàn về thanh niên và công tác thanh niên / Phạm Đình Nghiệp. - In lần thứ 2. - H. : Thanh niên, 2008. - 87tr. ; 19cm. 3K/M 136669/M 136670
13.	Chính sách và quản lý nhà nước về công tác thanh niên ở một số nước trên thế giới/Tài liệu tham khảo / Chủ biên: Nguyễn Văn Trung. - H. : Chính trị quốc gia, 1997. - 85tr. ; 19cm.

14. Giáo dục thanh niên kế thừa nhân cách Hồ Chí Minh để trưởng thành và phát triển / Dương Tự Đàm. - H. : Chính trị quốc gia, 2008. - 462tr. ; 21cm.
3KTV.4/64473-74/MP 12772-73/M 133925-26
15. Giáo dục, rèn luyện thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam / Chủ biên: Nguyễn Hữu Đức. - H. : Quân đội nhân dân, 2003. - 567tr. ; 27cm.
3KTV+3KTV.5/LCV 580 -81
16. Giáo dục, rèn luyện thanh niên theo tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam / Chỉ đạo biên soạn: Phạm Gia Đức,...; Chủ biên: Nguyễn Hữu Đức. - H. : Quân đội nhân dân, 2003. - 567tr. ; 27cm.
3KTV.5/V 6641 – 42
17. Giữ gìn và phát huy truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", một di sản quý của nhân dân ta / Nguyễn Văn Linh. - H. : TVQĐ, 1995. - 9tr. ; 20cm. 355V(09)/T 15816
18. Hỏi và đáp về công tác đoàn thanh niên trong quân đội. - H. : Quân đội nhân dân, 1972. - 232tr. ; 12cm.
355(V)13/20194 - 95
19. Hỏi và trả lời về việc thành lập đoàn thanh niên lao động Việt Nam trong Quân đội nhân dân Việt Nam: Loại sách thanh niên Quân đội. - H. : Tổng cục chính trị, 1956. - 19tr. ; 19cm.
355(V)13/6019-20-8069
20. Hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trong Quân đội nhân dân Việt Nam. - H. : Tổng cục Chính trị, 1984. - 40tr. ; 19cm.
355(V)13/LC 313-14
21. Hướng, dẫn chỉ đạo phong trào hành động cách mạng của thanh niên. - H. : Cục tổ chức - Tổng cục chính trị, 19..?. - 10tr. ; 28cm. 355(V)13/T 4863 - 64
22. Kiến thức và kỹ năng công tác đoàn / Chủ biên: Hoàng Thọ Diêu. - H. : Quân đội nhân dân, 2001. - 338tr. ; 19cm.
Lưu hành nội bộ 3KTV.4+355(V)13/LC 4389 - 90
23. Kỹ năng công tác thanh niên. - H. : Thanh niên, 1995. - 247tr. ; 19cm.
3KTV4/44099 - 100
24. Kỹ năng tổ chức các hoạt động công tác thanh thiếu niên / Chủ biên: Phạm Đình Nghiệp. - H. : Thanh niên, 2006. - 230tr. ; 19cm. 3KTV/60086 - 87/M 126009 - 10
25. Làm công tác chi đoàn như thế nào? Tài liệu kinh nghiệm công tác cơ sở do ban tổ chức TW Đoàn thanh niên cộng sản Trung Quốc / Ng.dịch: Trần Vũ Hoàng. - H. : Thanh niên, 1958. - 79tr. ; 19cm.
3KTH/6320
26. Lịch sử Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào thanh niên Việt Nam (1925 - 2004) / Chủ biên: Văn Tùng. - H. : Thanh niên, 2005. - 615tr. ; 25cm.
3KTV/56912 - 13/M 121380 - 83
27. Lịch sử Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và phong trào thanh niên Việt Nam (1925 - 2006) - Hỏi đáp. - H. : Thanh niên, 2010. - 151tr. ; 21cm
3KTV.1/68642/68643

28. Mười gương mặt trẻ tiêu biểu năm 2000. - H. : Thanh niên, 2001. - 146tr. ; 20cm
3KTV/61068
29. Mười gương mặt trẻ tiêu biểu năm 2001. - H. : Thanh niên, 2002. - 143tr. ; 20cm
3KTV/61069
30. Một số vấn đề về phương pháp luận công tác thanh thiếu nhiGiáo trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở của Đoàn / Chủ biên: Phạm Đình Nghiệp. - H. : Thanh niên, 2005. - 148tr. : Q.1 ; 21cm.
3KTV.4/56965 - 66/M 121376 - 77
31. Một thế hệ thanh niên vừa được nuông chiều, vừa mất phương hướng / Pa - tri - xơ De Bêc. - H. : Ban khoa giáo Trung ương, 1989. - 7tr. ; 30cm 3KTH/T 12969
32. Mấy kinh nghiệm công tác Đoàn cơ sở nông thôn. - H. : Thanh niên, 1975. - 175tr. ; 13cm.
3KTV/24725-26
33. Mấy kinh nghiệm công tác đoàn trường cấp ba, chuyên nghiệp và đại học. - H. : Thanh niên, 1975. - 201tr. ; 19cm.

3KTV/24460-61
34. Mấy kinh nghiệm công tác đoàn trong công nghiệp. - H. : Thanh niên, 1975. - 223tr. ; 13cm.
3KTV/24458-59
35. Mấy kinh nghiệm công tác chi đoàn nông thôn. - H. : Thanh niên, 1968. - 86 tr. ; 19 cm.. - (Sách kinh nghiệm công tác Đoàn) 3KTV5/18602
36. Mấy kinh nghiệm nhận công trình thanh niên / Quý Sinh. - H. : Thanh niên, 1969. - 83tr. ; 13cm.
3KTV/15147 – 48
37. Mấy vấn đề cơ bản về công tác vận động thanh niên. - H. : Cục tổ chức - Tổng cục chính trị, 19..?. - 17tr. ; 28cm.

355(V)13/T 4862 - 61
38. Mấy vấn đề về công tác đoàn trong trường học. - H. : Thanh niên, 1961. - 47tr. ; 19cm.
3KTV+373.03/6318
39. Nâng cao chất lượng công tác thanh niên ở đơn vị cơ sở huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu trong Quân đội hiện nay / Phạm Gia Cư. - H. : Quân đội nhân dân, 2008. - 162tr. ; 19cm.
355(V)131/LC 9985/LC 9986
40. Nâng cao chất lượng công tác thanh niên ở đơn vị cơ sở làm nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu của Quân đội nhân dân Việt Nam trong tình hình hiện nayLuận án TS Lịch sử : 5.03.14 / Phạm Gia Cư. - H. : Học viện CTQS, 2001. - 183tr.
3KTV+3KV3/LAV 2200
41. Nâng cao chất lượng công tác thanh niên ở các Lữ đoàn tàu chiến đấu hải quân khu vực phía Nam hiện nayLuận văn Thạc sỹ xây dựng Đảng: 5.03.14 / Phan Huy Đường. - H. : Học viện Chính trị quân sự, 2001. - 105tr.

355(V)131/LAV 2470
42. Nâng cao chất lượng hoạt động công tác đoàn và phong trào thanh niên ở Học viện chính trị Quân sự trong giai đoạn hiện nayĐề tài khoa học cấp phòng. - H. : Học viện Chính trị Quân sự, 2002. - 75tr.
355(V)131/T 20091

43. Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đoàn ở các đơn vị học viên đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội tại Học viện Chính trị quân sự hiện nay / Luận văn Thạc sỹ xây dựng Đảng: 5.03.14 / Vũ Cao Hội. - H. : Học viện Chính trị quân sự, 2001. - 114tr. 355(V)131/LAV 2435
44. Nâng cao hiệu quả công tác thanh niên. - H. : Thanh niên, 1984. - 90tr. ; 19cm. 3KTV/34852 – 53
45. Nghị quyết về công tác nữ thanh niên. - H. : Thanh niên, 1968. - 22tr. ; 19cm. 3KTV3/3227-38
46. Những sự kiện trọng đại của Đảng, Bác Hồ và Đoàn, Hội , Đội / Nguyễn Lam Châu biên soạn. - H. : Thanh niên, 2010. - 151tr. ; 21cm 9(V)/68644/68645
47. Nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng thanh niên lực lượng vũ trang trong chống Mỹ cứu nước và xây dựng CNXH / Tài liệu công tác chính trị của các LLVT nhân dân Việt Nam. - H. : Quân đội nhân dân, 1970. - 72tr. ; 19cm. 355(V)13/2563-64
48. Nhiệm vụ thanh niên Quân đội trong thời kỳ mới của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (Bài nói chuyện của đ/c Song Hào tại Đại hội thanh niên quyết thắng lần thứ 2 của Quân chủng Phòng không Không quân ngày 2-10-1968) / Song Hào. - H. : Quân đội nhân dân, 1968. - 31tr. ; 19cm. Lưu hành nội bộ 355(V)+355(V)13/1107-08
49. Phát triển lý tưởng xã hội chủ nghĩa cho thanh niên Việt Nam hiện nay / Sách tham khảo / Nguyễn Đức Tiến. - H. : Chính trị quốc gia, 2005. - 186tr. ; 19cm. 3KTV.4/56808 - 09/M 121421 – 22
50. Phát triển lý tưởng xã hội chủ nghĩa cho thanh niên Việt Nam hiện nay / Sách tham khảo / Nguyễn Đức Tiến. - H. : Chính trị quốc gia, 2005. - 186tr. ; 19cm. 3KTV.4/56808 - 09/M 121421 – 22
51. Phát triển lý tưởng xã hội chủ nghĩa cho thanh niên Việt Nam hiện nay / Sách tham khảo / Nguyễn Đức Tiến. - H. : Chính trị quốc gia, 2005. - 186tr. ; 19cm. 3KTV.4/56808 - 09/M 121421 – 22
52. Phấn đấu trở thành đoàn viên thanh niên ưu tú (Trích bài nói của Trung tướng Song Hào - Chủ nhiệm TCCT tại Đại hội Đoàn toàn quân lần thứ I tháng 3-1961). - {K.đ.} : {K.nxb.}, 1961. - 18tr. ; 19cm. 355(V)/1115-16
53. Qui định của Bộ Quốc phòng về công tác thanh niên trong quân đội. - H. : TCCT sl, 1992. - 6tr. ; 28cm. 355(V)131/T 13803
54. Sơ lược lịch sử phong trào thanh niên Việt Nam / B.s: Vũ Đình Thọ. - H. : Nxb. Trẻ, 1950. - 21tr. ; 22cm 3KTV1/V 384
55. Sơ lược lịch sử phong trào thanh niên Việt Nam / Biên soạn: Vũ Đình Thọ. - H. : Nxb Súc trẻ, 1950. - 22tr. ; 22cm. 3KTV1/V 384
56. Sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng nhập ngũ, sẵn sàng đi bất cứ nơi nào tổ quốc cần đến!. - H. : Sở văn hoá thông tin, 1965. - 55tr. ; 19cm. 3KTV5/13151-52
57. Sổ tay bí thư chi đoàn 120 câu hỏi và trả lời / Biên soạn: Phạm Đình Nghiệp, Lê Văn Cầu. - H. : Thanh niên, 2006. - 127tr. ; 19cm. 3KTV/60084 - 85/M 126016 - 17

58. Sổ tay cán bộ đoàn cơ sở. - H. : Thanh niên, 2006. - 171tr. ; 19cm. 3KTV.1/60082- 83/M 125999 - 6000
59. Sổ tay công tác đoàn, đội - chương trình hoạt động đến năm 2007 / Biên soạn: Nguyễn Thế Truật. - T.P. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2004. - 119tr. ; 20cm.
3KTV.5/54253 - 54/M 117069 – 70
60. Suy nghĩ và hành động trước tình hình mới / Lê Xuân Đồng. - H. : Thanh niên, 1966. - 73tr. ; 19cm.
3KTV4/1311-12
61. Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng về thanh niên và công tác thanh niên. - H. : Quân đội nhân dân, 2008. - 203tr. ; 21cm. 3K5H2+3KTV/LC 9749/LC 9750
62. Tổng quan tình hình thanh niên công tác đoàn và phong trào thanh thiếu niên Tài liệu tham khảo phục vụ đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VII / Trung ương Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh. - H. : Thanh niên, 1999. - 307tr. ; 19cm.
3KTV+3KPV/48059-60
63. Tập bài giảng bồi dưỡng bí thư đoàn cấp huyện: Dùng cho tập huấn toàn quốc Bí thư Đoàn cấp huyện và tương đương. - H. : Trung ương đoàn TNCS Hồ Chí Minh, 2007. - 191tr. ; 29cm.
3KTV/V 10378/V 10379
64. Thanh niên các lực lượng vũ trang nhân dân quyết tâm sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại / Lê Hiến Mai. - H. : Quân đội nhân dân, 1971. - 59tr. ; 16cm.
355(V)13/15305-06
65. Thanh niên Quân đội kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng xung kích sáng tạo, tiếp bước cha anh xứng danh Bộ đội Cụ Hồ: Báo cáo của Tổng cục chính trị tại Đại hội Đoàn toàn quân lần thứ 5, Tháng 11-1997. - H. : Tổng cục chính trị, 2002. - 32tr. 355(V)131/T 19658
66. Thanh niên Quân đội phấn đấu "ba đỉnh cao" tiến lên cao trào thi đua quyết thắng. - H. : Quân đội nhân dân, 1975. - 100tr. ; 20cm. 355(V)13/23803-04
67. Thanh niên với kỷ luật Tài liệu sinh hoạt chi đoàn. - H. : Quân đội nhân dân, 1999. - 34tr. ; 19cm.
Lưu hành nội bộ 355(V)131/LC 3676 -77
68. Thanh niên Việt Nam thực hiện thắng lợi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX. - H. : Văn hoá thông tin, 2008. - 543tr. ; 27cm.
3KTV/V 9842/V 9843
69. Thế hệ thứ tư trong thế trận mới / Võ Văn Kiệt. - H. : Nxb. Tp HCM; Thanh niên, 1985. - 155tr ; 19cm
3KTV5/39723
70. Thế hệ thứ tư trong thế trận mới / Võ Văn Kiệt. - TP.Hồ Chí Minh. : Tp.Hồ Chí Minh., 1985. - 155tr. ; 19cm.
3KTV5/39723
71. Tuổi trẻ - niềm tin và hy vọng / Trần Bạch Đằng. - Tp.HCM : Nxb.Trẻ, 1996. - 399tr. ; 19cm.
3KTV/45421 - 22
72. Tuổi trẻ cống hiến và trưởng thành / Đặng Quốc Bảo. - H. : Thanh niên, 1981. - 215tr. ; 20cm.
3KTV/30978 - 79
73. Tuổi trẻ cống hiến và trưởng thành / Đặng Quốc Bảo. - H. : Thanh niên, 19--?. - 214tr ; 20cm

74. Tuổi trẻ Quân đội phần đũa xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ" / Lê Đức Anh. - H. : TVQĐ sl, 1995. - 8tr. ; 28cm.

355(V)131/T 15817

75. Tuổi trẻ Quân đội phần đấu "xứng danh bộ đội cụ Hồ". - H. : TVQĐ, 2001. - 75tr.
355(V)131/T 19501

76. Văn kiện Đảng về công tác thanh niên. - H. : Thanh niên, 1974. - 262tr. : T.2 ; 19cm.
Lưu hành nội bộ 3KTV/50201

77. Văn kiện Đảng về công tác thanh niên. - H. : Thanh niên, 1975. - 266tr. ; 18cm.
Lưu hành nội bộ. 3KVT/25572 - 73

78. Văn kiện Đảng về công tác thanh vận Từ năm 1930-1968. - H. : Thanh niên, 1969. - 159tr. ; 19cm.
3KTV+3KV/743-44

79. Văn kiện Đại hội Đoàn Quân đội lần thứ VII. - H. : Quân đội nhân dân, 2008. - 111tr. ; 19cm.
3KTV(060)+355(V)131 LC 9492 - 93/ 64388 - 89 M 133790-91

80. Văn kiện Đại hội Đoàn toàn quân lần thứ III. - H. : Tổng cục Chính trị, 1988. - 100tr. ; 19cm.
355(V)13/42640

81. Xây dựng và nhân điển hình / Quang Nguyên. - H. : Thanh niên, 1981. - 129tr. ; 19cm.
3KTV.4/34202-03

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CÁN BỘ ĐOÀN, ĐOÀN VIÊN, THANH NIÊN QUÂN ĐỘI TIÊU BIỂU TỪ NĂM 2001 – 2009

TT	Họ và tên Năm sinh Dân tộc, văn hoá Đơn vị	Cấp bậc N. ngũ	Chức vụ CQ Chức vụ Đảng Chức vụ Đoàn	Sinh quán	Ghi chú
NĂM 2001					
1	Phạm Xuân Phong 1970 Đồn BP 543-Thuộc TK50-BĐBP Nghệ An	3/	Phiên dịch Đảng viên	Liên Thành, Yên Thành, Nghệ An	Liệt sỹ
2	Võ Văn Bình 1970 Hải đội 812-Lữ 171-QC Hải quân	3/	Đảng viên BT LCĐ	Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An	
3	Lê Minh Thái Tiến sỹ 1967 Khoa Vũ khí, Học viện KTQS	1//	PCN Bộ môn Đảng viên	Vũ Di, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
4	Phan Quốc Hoàn Tiến sỹ y học 1967 Bệnh viện 108	4/	Đảng viên BTCĐ	Thái Yên, Đức Thọ, Hà Tĩnh	
5	Nguyễn Đình Ngân 1977 Chi đoàn DH30, Hệ Đại học, HVQY		Học viên Đảng viên	Quỳnh Lưu, Nho Quan, Ninh Bình	
6	Vũ Quang 1969 Z113, TC CNQP	CNV	Đảng viên UVBCHĐCS	Xuân Cầu, Hiệp Hòa, Bắc Giang	
7	Đinh Quốc Hùng 1975 BTM, QK7	1/	Vận động viên Đoàn viên	Phường 7, Quận 3, TP Hồ Chí Minh	
8	Phạm Kim Huệ 1982 BTM, BC Thông tin		Vận động viên	Hồng Giang, Đông Hưng, Thái Bình	
9	Nguyễn Tuấn Ngọc 1976 Đoàn ca múa, TCCT		Diễn viên Đoàn viên		
10	Nguyễn Hồng Hải 1977 D3/ HVCTQS	2/	Đảng viên Học viên	Tiên Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	
NĂM 2002					
11	Phạm Văn Tấn 1977 C2, d8, f395, QK3	1/	Phó b trưởng UVBCHĐ	Liêm Mạc, Thanh Hà, Hải Dương	
12	Ngô Sỹ Đống 1974 C17, e38, f2, QK 5	2/	Phó CT c BTCĐ	Cẩm Trung, Cẩm Xuyên, Hà Tĩnh	
13	Huỳnh Văn Ngon 1971 D9, E3, F330, QK9	4/	Phó CTd BTLCD	Mỹ Chánh, Châu Thành, Trà Vinh	
14	Lương Hữu Cán 1980 C1, D1, LD368, QĐ1	H2	KĐT	Hoàng Phong, Hoàng Hoá, Thanh Hoá	
15	Phạm Minh Chiến 1969 Hải đội 1, LĐ171, QCHQ	4/	Phó thuyền trưởng CT BTLCD	Hồng Quỳnh, Thái Thụy, Thái Bình	
16	Dương Quang Huy 1978 Hệ đại học, HVQY	H3	Tiểu đội phó học viên	Trung Sơn, Tam Điệp, Ninh Bình	
17	Huỳnh Mạnh Thắng 1971 E937, F370, QCPKKQ	4/	Phi công	Cẩm Hà, Điện Bàn, Quảng Nam	
18	Ngô Xuân Phương				

	1973 Hải đội 2, BDBP Kiên Giang, BDBP	2/	Thuyền trưởng	Tiên Thắng, Tiên Lãng, Hải Phòng	
19	1970 Phan Nhật Giang Khoa thông tin, HVKT Quân sự	4/	Giảng viên	Đồng Hới, Quảng Bình	
20	Trần Thị Quyên 1979 Hệ trung học KTHC, HVHC	H2	Học viên	Hung Đạo, Đông Triều, Quảng Ninh	
NĂM 2003					
21	Đỗ Hương Dịu 1979 Đ3/HVHC		BT ĐCS	Việt Hòa, TP Hải Dương, Hải Dương	
22	Hồ Kiên Giang 1975 BCHQS Kiên Giang, QK9		BTĐCS	Vĩnh Hòa Hưng Bắc, Gò Quao, Kiên Giang	
23	Dương Xuân Hòa 1980 Lớp DH 33, Hệ đại học, HVQY	H3	Học viên	Tiền Phong, Thường Tín, Hà Tây	
24	Nguyễn An Hiếu 1975 Trường CĐVHNTQĐ, TCCT	2/	Học viên PBTĐCS	Quỳnh Thắng, Quỳnh Lưu, Nghệ An	
25	Lý A Lò 1970 Sán chỉ Trạm KX BP Đông Văn, Bình Liêu, QN	2/	Trạm trưởng	Húc Động, Bình Liêu, Quảng Ninh	
26	Đặng Tiến Tinh 1976 XCDD, LCD 862, ĐCS 146, QCHQ		Trưởng xe tăng	Xuân Hội, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	
27	Nguyễn Ngọc Thủy 1977 Z131, TCCNQP	3/CN	PBTCD	Đông Kỳ, Tứ Kỳ, Hải Dương	
28	Đỗ Hồng Tuyển 1978 ĐCS Lữ 596, BCTT		BTCD	Hải Phúc, Hải Hữu, Nam Định	
29	Nguyễn Văn Thi 1973 E24, f10, QĐ3	3/	BTLCD	Nam Khê, Uông Bí, Quảng Ninh	
30	Mẫn Bá Xuân 1977 TTTTDTT Quân đội, Cục Quân huấn, BTM	2/CN	Vận động viên	Trác Bút, Yên Phong, Bắc Ninh	
NĂM 2004					
31	Nguyễn Trọng Ân 1979 E242, QK3	2/	B trưởng BTCD	Tân Viên, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	
32	Nguyễn Mạnh Dũng 1979 Hệ ĐH, HVQY		Học viên Đảng viên	Tứ Trung, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	
33	Lâm Tiến Dũng 1974 ĐCS d18, QKTĐ	1/	A trưởng	Trung Chính, Lương Tài, Bắc Ninh	
34	Đỗ Khắc Điện 1975 E416, QK 9	2/	BTCD	Thụy Sơn, Thái Thụy, Thái Bình	
35	Lê Việt Hồng 1974 Viện Tự động hóa, Viện KHKTCN&QS	3/	PBTĐCS	Lại Yên, Hoài Đức, Hà Tây	
36	Lê Huy Hoàn 1981 CĐVHNTQĐ, TCCT		Học viên BTLCD	Trần Hưng Đạo, Ninh Giang, Hải Dương	
37	Công Phương Khương 1976 Viện Lịch sử quân sự VN	2/	BTCD	Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	
38	Đỗ Hồng Quang 1976 Z111, TCCNQP	2/	BTĐCS	Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thanh Hóa	
39	Ngô Hùng Sơn 1974	3/	C phó kỹ thuật	Vân Từ, Phú Xuyên, Hà Tây	

	D51, Cục KT, QĐ2				
40	Đỗ Văn Tân 1981 Hệ 2, HV PKKQ	H3	Học viên BTCĐ	Nam Điền, Nam Trực, Nam Định	
NĂM 2005					
41	Lê Trọng Dương 1975 C20, Lữ 40, QĐ3	3/	C trưởng	Thọ Lộc, Thọ Xuân, Thanh Hóa	
42	Lê Văn Sơn 1972 Đồn 575, BDBP Hà Tĩnh	2/	Y sĩ BTCĐ	Thuận Lộc, TX Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh	
43	Đinh Văn Hà 1983 Đào Phan Vinh, Lữ 146, QCHQ	H2	Khẩu đội trưởng	Nga Tiến, Nga Sơn, Thanh Hóa	
44	Nguyễn Trung Thành 1983 D1, HVKTQS	H2	Học viên	Khánh Tiên, Yên Khánh, Ninh Bình	
45	Trương Quốc Thắng 1977 Z751, TCKT	3/CN	Trợ lý	Tân Đình, Lạng Giang, Bắc Giang	
46	Lê Việt Anh 1983 Lớp DH35A, Hệ ĐH, HVQY	H3	Học viên	Thọ Diên, Thọ Xuân, Thanh Hóa	
47	Lê Đức Hạnh 1977 Z121, TCCNQP	3/	Trợ lý	Liêm Hải, Trục Ninh, Nam Định	
48	Bùi Văn Đông 1981 D5, Lữ 144, BTM	H1	Chiến sỹ	Vĩnh Đông, Kim Bôi, Hòa Bình	
49	Cần Thị Lương 1977 Đoàn NT TCHC	1/	Diễn viên	Phụng Thượng, Phúc Thọ, Hà Tây	
50	Lê Mạnh Trung 1982 E102, f308, QĐ1		Lái xe	Hoàng Long, Hoàng Hóa, Thanh Hóa	
NĂM 2006					
51	Nguyễn Thế Vinh Khoa Gây mê hồi sức cấp cứu-BV145, QĐ1	2/	Điều dưỡng viên	Tây An, Tiền Hải, Thái Bình	
52	Vũ Hoài Thanh C10, D6, E82, QK2	3/	C Phó Quân sự	Thái Hoà, Lập Thạch, Vĩnh Phúc	
55	Ngô Văn Thành C1, D1, E47, QKTĐ	3/CN	Lái xe thiết giáp	Tiền Phong, Duy Tiên, Hà Nam	
56	Hồ Phương Z113, TCCNQP	4/CN	Trợ lý	Vạn An, Yên Phong, Bắc Ninh	
57	Nguyễn Duy Long D1, LB210, QK1	2/CN	Nhân viên quân lực	Kim Sơn, Định Hoá, Thái Nguyên	
58	Nguyễn Công Khương LB161, Vũng 3, QCHQ	3/	Thuyền trưởng	Thuy Trình, Thái Thụy, Thái Bình	
59	Trần Giang Nam Hải đội 2, BDBP Đà Nẵng	2/CN	Thuyền phó	Phong Hoá, Tuyên Hoá, Quảng Bình	
60	Vũ Thị Nguyệt ánh Trung tâm TĐTT QĐ, BTM	1/CN	Vận động viên	Tân Tiến, An Dương, Hải Phòng	
61	Nguyễn Thị Hồng Quyên Hệ đại học, HVQY	H3	Học viên	Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội	
62	Phùng Văn Cường Công ty điện thoại ĐĐ, Viettel		Trưởng phòng	Hoàng Xuyên, Hoàng Hoá, Thanh Hoá	
NĂM 2007					
63	Nguyễn Xuân Nghiễm E1, FDĐBV, BĐ16	1/	Trợ lý tác huấn	TT Phả Lại, Chí Linh, Hải Dương	
64	Lê Bá Hùng Đồn 155, BDBP Cao Bằng	2/	Cán bộ tăng cường địa phương	Châu Hạnh, Quỳnh Châu, Nghệ An	
65	Nguyễn Trần Ngọc Hiếu Lớp DH36A, hệ đại học, HVQY	H3	Học viên	Phú Sơn, Chợ Lách, Bến Tre	
66	Nguyễn Đức Thái Z129, TCCNQP	CNVQP	Tổ trưởng	Hoà Long, Yên Phong, Bắc Ninh	

67	Lê Thị Bách Diệp Viện Vệ sinh phòng dịch quân đội	2/CN	Trợ lý	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình	
68	Nguyễn Duy Hoàng Trung tâm TĐTTQĐ, cục quân huấn, BTMM	1/CN	Vận động viên	Phú Thượng, Tây Hồ, Hà Nội	
69	Trần Đăng Viêng D14, LD454, QK3	4/	C Trưởng	Quỳnh Ngọc, Quỳnh Phụ, Thái Bình	
70	Phan Văn Tâm Liên đội đặc công 35, đoàn 198, BC Đặc công	1/CN	Trình sát viên	Diễn Thành, Diễn Châu, Nghệ An	
71	Nguyễn Văn Bích D20, BTM, QK2	1/CN	Nhân viên bảo vệ	Đào Xá, Thanh Thủy, Phú Thọ	
72	Nguyễn Ngọc Hải Phi đội 2, E927, F371, QCPKKQ	2/	Biên đội trưởng	Phan Đình Phùng, Mỹ Hào, Yung Yên	
NĂM 2008					
73	Phan Thị Đông 1979 Chi đoàn cơ quan Văn phòng, BTL Bảo vệ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh	3/CN	Đảng viên PBT chi đoàn	Đông Vĩnh TP Vinh Nghệ An	
74	Nguyễn Quốc Việt 12/7/1987 Kinh; 12/12 C15/E202/QĐ1	Thượng sĩ 02/2006	Lái xe Đoàn viên	Tân An Tiền Hải Thái Bình	
75	Vũ Văn Huyện 08/08/1983 Kinh; 12/12 Cục Quân huấn/BTMM	2/CN 1/2005	Vận động viên Đoàn viên	Tân Trào Thanh Miện Hải Dương	
76	Bùi Đức Mạnh Trường Hạ sỹ quan Xe tăng1/BCT-TG	2/	Trung đội trưởng Đảng viên		
77	Lê Thị Phương Thảo 29/9/1986 Kinh; 12/12 Hệ Đại học, HVQY	Thượng sỹ 9/2004	Học viên Đảng viên	P. Quang Trung TP. Thái Nguyên Thái Nguyên	
78	Hoàng Văn Giáp 09/10/1985 Kinh; 12/12 D7/HVPK-KQ/QCPK-KQ	Thượng sỹ 9/2003	Học viên Đảng viên Đoàn viên	Yên Thành Ý Yên Nam Định	
79	Lê Hùng Khoa Tiểu đoàn 10/TSQLQ2	Thượng sỹ	Học viên Phó BTCĐ		
80	Nguyễn Thế Chung 22/7/1989 E18/sư đoàn 325/QĐ2	Hạ sỹ 3/2008	Chiến sỹ Đoàn viên	Giao Nhân Giao Thủy Nam Định	
NĂM 2009					
81	Nguyễn Văn Tú 1978 Đại đội 9, Tiểu đoàn 3 Lữ đoàn 573 Quân khu 5	Thượng úy 09/97	Chính trị viên Đại đội Bí thư Chi bộ Bí thư Chi đoàn	Tam Đa Yên Phong Bắc Ninh	
82	Đặng Thị Thái Huyền 1980 Điện ảnh Quân đội Tổng cục Chính trị	Trung úy 8/2005	Đạo diễn Đảng viên	Trung Lương Bình Lục Hà Nam	
83	Ngô Hùng Cường 1986 Đại đội 1, Tiểu đoàn 1 Trường SQKT Quân sự Tổng cục Kỹ thuật	Trung sĩ	Học viên Đảng viên	TT Lâm Thao Lâm Thao Phú Thọ	
84	Vũ Anh Tuấn 1979 Khoa Xét nghiệm Viện Pháp y Quân đội Cục Quân y Tổng cục Hậu cần	Thượng úy 8/2004	Nghiên cứu viên Đảng viên Bí thư Chi đoàn	Lâu Thượng Việt Trì Phú Thọ	
	Đỗ Ngọc Hanh				

85	1984 Khoa Triết học Mác-LêNin Trường Sĩ quan Chính trị	Trung úy 09/2003	Trợ giảng Đảng viên Phó Bí thư Chi đoàn	Vinh Khúc Văn Giang Hng Yên	
86	Vũ Văn Huyện 1983 Trung tâm TDDT Quân đội Cục Quân huấn Bộ Tổng Tham mưu	Trung úy CN 1/2005	Vận động viên Đảng viên	Tân Trào Thanh Miện Hải Dương	
87	Mai Hải Đông 1978 Trung đội 6, Đại đội 3 Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 29TT Quân khu 9	Trung úy CN 15/3/1997	Phó Trung đội trưởng, Trạm tr- ưởng Đảng viên Ủy viên BCH Chi đoàn	Nhon Thạch TX Bến Tre Bến Tre	
88	Chu Đông Hải 1980 Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 2, Sư đoàn 3 Quân khu 1	Đại úy 09/98	Chính trị viên phó Tiểu đoàn BT Liên chi đoàn	Phấn Mễ Phú Lương Thái Nguyên	
89	Đỗ Văn Toàn 1979 Điểm C Đảo Đá Đông, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải quân	Thượng úy 9/97	Chính trị viên Đảng uỷ viên, Bí thư Chi bộ, BT Liên chi đoàn Bí thư Chi đoàn	Giang Châu Giao Thủy Nam Định	
90	Y Wang Niê 1977 Đồn Biên phòng Sêrêbôk BCHBP tỉnh DakLak Bộ đội Biên phòng	Trung úy 2/98	Đội trưởng vũ trang Chỉ uỷ viên	EaHô KrôngNăng DakLak	